

RA NGÀY CHỦ NHẬT

B

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên : NHẬT-TIẾN

Tòa soạn : 159, Thiệu Trị (Phủ Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành : 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



31

TRẦN NGẬP BÀI VO' BỒ ÍCH VỚI SỰ CỘNG TÁC
CỦA CÁC NHÀ VĂN NHÀ GIÁO TOÀN QUỐC

Hộp Thư

GIẢI ĐÁP ĐỐ VUI HÀNG TUẦN

CÂU HỎI THỨ NHẤT: Tại một buổi họp mặt, mỗi người đàn ông bắt tay 2 lần với mỗi người đàn ông khác có mặt, và mỗi người đàn bà bắt tay hai lần với mỗi người đàn ông có mặt. Nếu mỗi người đàn ông đã bắt tay 8 lần và mỗi người đàn bà bắt tay 10 lần thì buổi họp mặt đó có bao nhiêu người.

SAU ĐÂY LÀ LỜI GIẢI ĐÁP:

Nếu mỗi người đàn ông đã bắt tay 8 lần. Mà người ấy đã bắt tay 2 lần với mỗi người đàn ông khác, vậy người ấy đã bắt tay với:

$1 \text{ người} \times 8/2 = 4 \text{ người}$ đàn ông khác, do đó số người đàn ông trong buổi họp mặt:

$4 \text{ người} + 1 \text{ người} = 5 \text{ người}.$

Tương tự, nếu mỗi người đàn bà đã bắt tay 10 lần mà người ấy đã bắt tay 2 lần với mỗi người đàn ông khác, vậy người ấy đã bắt tay với:

$1 \text{ người} \times 10/2 = 5 \text{ người}$ đàn ông khác do đó số người đàn ông trong buổi họp mặt:

$5 \text{ người} + 1 \text{ người} = 6 \text{ người}.$

Tất cả số người trong buổi họp mặt:

$5 \text{ người} + 6 \text{ người} = 11 \text{ người}$

CÂU HỎI THỨ HAI: Đoạn văn đã nêu, do nhà văn Nguyễn Thụy Long viết trong bài *Tìm Tuổi Thơ* đăng trong T.N. số Tết trang 24.

TRƯỜNG HỢP CÁC EM KHÔNG ĐƯỢC GHI TÊN TRONG DANH SÁCH TRÚNG GIẢI

1) Các bài giải không dán kèm theo phiếu dự thi.

2) Các bài không cho tên họ và địa chỉ.

3) Các bài giải không đưa ra lời dẫn giải để chứng minh lập luận của mình.

4) Các bài gửi về quá trễ, sau khi tòa soạn đã khóa sổ đề tổng kết.

DANH SÁCH CÁC EM

ĐÁP TRÚNG CÂU ĐỐ SỐ 29

Nguyễn Quang (Phan Rang) Đặng ngọc Thắng (Saigon) Lâm Minh Ân (Vĩnh Hội) Phạm Trí Thông (Qui Nhơn) Đào đăng Diễm (Đà Nẵng) Bùi trọng Hân (Gia Định) Trần hoàng Vũ (Sàdec) Nguyễn chí Hùng (Tây Ninh) Vũ duy Thanh (Phan Rang) Đặng văn Quân (Qui Nhơn) Nguyễn thành Tài (Qui Nhơn) Nông thị Vương (Saigon) Bùi trọng Quốc (Đà Nẵng) Hồ văn Hạnh (Qui Nhơn) Phạm hoàng Hiền (Cần Thơ) Nguyễn thị Hưởng (Saigon) Lê văn Đức (Saigon) Phạm văn Dũng (Huế) Trần ngưỡng Khảo (Thủ Đức) Hồ xuân Sơn (Gia Định) Từ ngọc Phương (Saigon) Nguyễn thị Nga (Khánh Hội) Nguyễn xuân Hải (Thị Nghè) Nguyễn đình Nghĩa (Saigon) Trần Tấn Tài (Kiên Giang) Nguyễn cao Tường (Saigon) Ngô quốc Lương (Saigon) Phạm hữu Tâm (Saigon) Võ hoàng chí Phương (Chợ Lớn) Lê phụng Hoàng (Gia Định) Nguyễn minh Tân (G.Đ) Lê quang Khải (Saigon) Đoàn trí Trung (Gia Định) Lê phạm Hùng (Gia Định) Trần quỳnh Châu (Saigon) Châu thị Phương (Phú Nhuận) Nguyễn văn Long (lớp sáu A9 st' thomas) Nguyễn văn Mỹ (Gia Định) Nguyễn thị Minh Nguyệt (Saigon) Trần văn Thanh (Saigon) Huỳnh hữu Hậu (Saigon) Phạm đồ Vượng (Saigon) Phạm Lanh (Gia Định) Lê hoàng Nam (Tân sơn Hòa) 1 em ở 2/11 (Ngô tùng Châu Gia Định) Đoàn trung Kiên (Saigon) Đỗ văn Chương (Phú Nhuận) Long như Tùng (Gia Định) Trần thu Tuấn (Saigon) Tô duy Minh (Hội An) Nguyễn văn Phương (Gia Định) Đỗ ngọc Dũng (Saigon) Hồ

Thanh Lan (Tam Kỳ) Hoàng đồ Hiệp (Gia Định) Đoàn viết Cường (Saigon) Lương kể Thành (Phú Nhuận) Nguyễn anh Linh (Gò Vấp) Lê thị Phúc (Saigon) Khổng quốc Hùng (Gia Định) Nguyễn phương Vỹ (Gia Định) Nguyễn anh Quân (Gia Định) Đỗ tường Linh (Saigon) Phạm văn Hùng (Tân Định) Nguyễn ngọc Lương (Đà Kao) Nguyễn Mao (Phan Thiết) Đặng ngọc Đường (Saigon) Bùi ngọc Tuấn (Phan Rang) Trần hưng An (Đà Nẵng) Lê quốc Vũ (Phan Rang) Nguyễn kim Yến (Phan Rang) Đặng văn Dũng (Saigon) Lâm gia Trang (An Giang) Đặng thị hoàng Phương (Biên Hòa) Nguyễn Tự Trọng (Saigon) Huỳnh thị Thanh Nguyệt (Long Xuyên) Trần vi Hùng (Quận 11) Nguyễn hữu Hạnh (Phú Nhuận) Đặng thị mỹ Hạnh (Gia Định) Nguyễn công Danh (Saigon) Lê quang Uy (Saigon) Nguyễn thị ngọc Anh (Châu Đốc) Trần minh Hiệp (Saigon) Bùi hữu Nữ (Cần Thơ) Huỳnh hữu Nghĩa (Bà Chiểu) Trịnh đình Nam (Saigon) Nguyễn thanh Lương (Gia Định) Cao hoài Liêm (Saigon) Nguyễn anh Tuấn (Saigon) Đỗ văn Chiến (Thị Nghè) Võ hồng Danh (Tuy Hòa) Huỳnh anh Tuấn (Gia Định) Nguyễn Biểu Em (Saigon) Triệu quốc Đạt (Tân Định) Huỳnh thị thủy Linh (Nha Trang) Yên Hà (Tam Kỳ) Nguyễn huy Hoàng (Saigon) Võ hồng Thái (Saigon) Nguyễn hữu Phương (Saigon) Lê Đình bá Lê (Nha Trang) Đỗ thị Mỹ Lê (Gò Công) Nguyễn Thanh Hùng Việt (Thủ Đức) Nguyễn minh Chương (Phú Nhuận) Phan thị thu Hương (Gia Định) Nghiêm xuân Huy (Phú Nhuận) Lê Thị Kim Hiệp (Gia Định) Ái Phương (Chợ Lớn) Hồ văn An (Huế) Trần văn Ngà (Sàdec) Tạ ngọc Tuấn (Saigon) Nguyễn hoàng Việt (Gò Vấp) Hoàng văn Hiền (K.B.C 4783) Huỳnh tân Thành (Phú Nhuận) Nguyễn tiến Dũng (trường

(xem tiếp trang bìa sau)

thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu-Trị (Phủ Nhuộn) Sài Gòn Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện thoại: 20.348

Mục Lục

BÀI TRANG

— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Trại hè của Yên Thu	3
— Giới thiệu sách Mai Kim phụ trách	4
— Mùa xuân của nó của Phạm Văn Rớt	5
— Tình mẫu tử của loài cầm thú của Minh Cao	7
— Giải trí: đồ vui hàng tuần, ô chữ lịch sử, ảo thuật, trò chơi.	8
— Triển lãm nụ cười	10
— Chiếc thuyền phàn lục của Vit Mô	11
— Những cái chai trôi nổi của Văn Việt	12
— Trang kỹ thuật của Bình Electronic	14
— Vườn Hồng	16
— Đỗ Phương Khanh phụ trách	18
— Muôn hồng nghìn tia	18
— Bướm trong vườn	10
— Bài luận hay nhất lớp	20
— Cuộc thi sáng tác	21
— Tìm hiểu loài hải cẩu của Trương Minh Khánh	22
— Mạo hiểm Phi Châu	24
— Tây Hồ Hà Nội của Nguyễn Tài Năng	26
— Mơ làm Văn sĩ của Nguyễn Thụy Long	27
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiên	28
— Tiếng hú trên đỉnh non Chà Hóc của Vũ Hạnh	29

MỤC LỤC

THIẾU NHI

Từ số 1 đến số 20

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,
Một em đã gửi thư đến chúng tôi hỏi con người thọ được bao năm.

Các em hãy còn quá trẻ, đời còn dài, nghĩ làm chi đến việc thọ, yểu.

Theo truyền thuyết Trung Hoa, ông Bành Tồ, thời Nghiêu Thuấn, sống đến 800 tuổi.

Trong văn chương Việt Nam, cũng như Á Đông,

Trăm năm, ba vạn sáu nghìn ngày
là tuổi đời lý tưởng của con người.

Bên Âu châu, hồi thế kỷ 18, triết gia Saint Simon đã viết một cách tự nhiên: Nàng đã ba mươi tuổi rồi mà làm như còn trẻ...

Một thế kỷ sau đó, Balzac, nhà viết tiểu thuyết nổi tiếng của Pháp thường mô tả trong những tác phẩm của ông: những người năm mươi tuổi là những cụ già bệ vệ.

Ở Việt Nam, chúng ta hãy nhìn tuổi thọ của các vị vua chúa cận đại, vì sử sách không thấy ghi chép đời sống của dân thường: vua Quang Trung (1752-1792) thọ 40 tuổi, vua Gia Long (1761-1820) 59 tuổi, vua Minh Mạng (1790-1840) 50 tuổi, vua Thiệu Trị (1810-1847) 37 tuổi, vua Tự Đức (1840-1883) 43 tuổi.

Cách đây bốn năm chục năm, người ta sống đến tứ tuần (bốn mươi) ngũ tuần (năm mươi) được xem là già rồi. Đến sáu mươi tuổi, đã làm lễ ăn mừng.

Ngày nay, nhờ tiến bộ của khoa học, hưởng nhiều tiện nghi, con người sống sung sướng và lâu hơn. Chúng ta thường thấy nhiều phụ nữ quá năm mươi mà còn trẻ măng, nhiều ông nhạc, ông nội còn son trẻ, ông Georges Barbarin lại cho đời người bắt đầu bằng tuổi năm mươi trong quyển sách giáo dục của ông ta.

Nhà triết học Francis Bacon cho rằng đời người có thể kéo dài bằng tám lần tuổi trưởng thành. Nếu chúng ta cho rằng tuổi trưởng thành là 20, tuổi thọ tối đa của con người là 160 năm.

Bác sĩ C. Hufeland lại còn rộng rãi hơn nữa: Con người có thể sống đến 200 năm.

Ông Pierre Flourens lại dè dặt hơn. Người ta đến 25 tuổi mới hoàn toàn trưởng thành và chỉ thọ bằng năm lần tuổi trưởng thành, tức là 125 năm.

Nói tóm lại, hồi thế kỷ 18, đời người trung bình là 30 năm. Đến

thế kỷ 19, tuổi thọ tăng lên 45 và bây giờ chúng ta hy vọng sống đến 80 tuổi hoặc hơn nữa.

Các em thân mến,

Muốn sống lâu, các em hãy chuẩn bị từ bây giờ. Các em nên giữ gìn sức khỏe, như ăn ngủ điều độ, luyện tập thân thể để sau này khỏi phải bị cái cảnh tuổi mới 30 mà buồng phổi đã già đến bốn mươi, bao tử năm mươi, gan sáu mươi, thận bảy mươi, trái tim đến tám mươi tuổi.

Các em cũng nên nhớ rằng sống lâu rất tốt, nhưng sống lâu mà không giúp ích gì được cho đời thì cuộc sống còn có nghĩa lý gì.

Điều đáng kể trong đời không phải là sống lâu mà là chúng ta đã làm được gì ích lợi cho xã hội trong đời chúng ta.

Biết bao người trái tim ngừng đập khi đến bảy tám chục tuổi, nhưng lòng họ đã chết từ lâu rồi, họ đã chết từ lúc ba bốn mươi tuổi.

Sênêque đã nói: Điều cốt yếu là biết sử dụng đời sống chứ không phải là sự sống lâu.

thân mến
NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

THẮC MẮC CỦA EM

HỎI: Xin cho cháu biết tiểu sử của nhà văn Duyên Anh để làm tài liệu thuyết trình.

LÊ VĂN ANH
(Chợ Lớn)

Và một số em ở các nơi khác.

ĐÁP: Nhà văn Duyên Anh, tên thật là VŨ MỘNG LONG, Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1935 tại thị xã Thái Bình, một tỉnh nhỏ bé bên bờ sông Trà Lý, (Bắc Việt). Học trường tỉnh, rồi các trường huyện, lên trung học đệ nhị cấp thì học ở Hà Nội. Cuối năm 1954 vào Saigon một mình. Tự lập thân. Lập gia đình năm 1962. Hiện sống với vợ và 3 con tại Saigon. Viết truyện ngắn từ năm 1960. Đã làm biên tập viên cho nhiều nhật báo ở Thủ Đức trong các loạt bài phóng sự xã hội, phiếm luận, (bút hiệu Thương Sinh) truyện ngắn (bút hiệu Duyên Anh).

— Chủ nhiệm tuần báo BÚP BÊ (1966)

— Chủ bút tuần báo CON ONG (1967)

thieu nhi / 2

— Chủ nhiệm kiêm chủ bút tuần báo NGƯỜI (1970)

— Chủ nhiệm kiêm chủ bút tuần báo TUỔI NGỌC (hiện đang phát hành).

— Đã giữ từ làng báo từ năm 1971 để chỉ coi sóc nhà xuất bản Tuổi Ngọc và báo Tuổi Ngọc.

— Các tác phẩm đã in:

Hoa Thiên Lý, Thăng Vũ, Luật hà Phổ Diệu ru nước mắt, Ngày xưa còn bé, Mây mùa Thu, Áo vụng tuổi trẻ, Trần thị Diễm Châu, Vết thù hằn trên lưng ngựa hoang, Cầu rồng, Dừng Đa Kao, Ánh mắt trong theo, Ánh lửa đêm tù, Nặng nợ giang hồ, Có non, Trường Cù, Cầu mơ, Thăng Côn, Tuyển truyện Duyên Anh, Mơ thành người Quang Trung, Nhà tôi, Lửa tuổi thích Ó Mai, Tuổi mười Ba, Mặt trời nhỏ, Bồn lửa, Rồi hết chiến tranh, Chương Cờm, Dân bà, Giặc ô Kê, Kê bị xóa tên trong sổ bụi đời, Hưng mập phiêu lưu, Tên một loài hoa quê hương, Ngựa chứng trong sân trường, Con

Thúy.

HỎI: Muốn ra một giai phẩm đặc biệt về hè hay xuân của lớp, phải làm sao về phương tiện giấy tờ, pháp lý.

HỒNG THỤY
(Biên-Hòa)

ĐÁP: Em phải đánh máy các bài trong giai phẩm làm 2 bản rồi làm đơn xin kiểm duyệt tại Bộ Thông Tin số 170 Phan Đình Phùng Sài Gòn (Mẫu đơn có sẵn tại Phòng Kiểm Duyệt). Em phải có thể căn cước mới xin Kiểm Duyệt được. Sau nửa tháng, em sẽ có giấy phép xuất bản để in giai phẩm và phổ biến.

HỎI: 1) Nguyên tử lực và nguyên tử năng là gì? Có khác nhau không?

2) Khí đá làm bằng chất gì? Tại sao khi thả vào nước lại sôi bọt.

ĐOÀN VĂN HÙNG PHONG
(Cái Bè)

ĐÁP: 1) Nguyên tử là phần nhỏ nhất của vật chất. Nhưng bên trong các nguyên tử còn chứa những phần nhỏ hơn nữa gọi là điện tử (âm, dương, và trung hòa). Theo Einstein thì các điện tử này cấu kết được với nhau là nhờ ở một năng lực, có thể tính được bằng công thức $E = mc^2$ (E là năng lực, m là trọng lượng của vật chất C là tốc độ trong một giây của ánh sáng qua không khí) — Vậy vật chất nào cũng tiềm tàng bên trong của nó một năng lực gọi là nguyên tử năng (nhưng năng lực này chưa phát ra được vì nguyên tử vật chất chưa bị phá vỡ). Trong trường hợp nguyên tử bị phá vỡ như hiện nay người ta phá vỡ được nguyên tử của Uranium, thì năng lực nguyên tử tiềm tàng sẽ phóng ra một sức lực khủng khiếp gọi là nguyên tử lực. Nói rõ hơn nguyên tử năng và nguyên tử lực hai tiếng ấy hơi khác nhau. Một đẳng thì còn tiềm tàng trong vật chất, một đẳng thì đã phát ra thành sức đề người ta có thể sử dụng được.

2) Khí đá còn gọi là đất đèn, về phương diện hóa học, là một hợp chất của Carbon và Calci có tên là

(XEM TIẾP TRANG 15)

MINH KHANG THÁI VƯƠNG TRÌNH KIỂM

□ YÊN PHU (sưu tầm)

Dưới chân núi Phụng Sơn, xã Sóc Sơn, huyện Vĩnh Phúc là nơi các trẻ mục đồng trong làng tụ họp, chơi bời với nhau. Kẻ cầm đầu bọn ấy là đứa bé độ bảy, tám tuổi, khôi ngô đĩnh ngộ lại có tài trí hơn vượt đồng bọn, thường bắt đồng bọn kết thành đoàn ngũ chia phe bày binh bố trận, mà đánh nhau tựa thế luyện tập binh cơ. Mọi người nhìn qua đều lấy làm lạ. Sau mỗi buổi đánh nhau mệt nhọc, chúng lại chia nhau đi trộm gà vịt đem đến đó cùng nhau ăn uống khao quân. Chiều kia đứa bé đầu đàn ấy, trước khi ra về căn dặn đồng bạn ngày mai nhớ đem theo tất cả gia vị, nôi niêu, sẽ có chuyện cần.

Hôm sau, đứa bé rủ đồng bạn đến làng Yên Việt đánh lừa, ăn trộm được một con trâu, dắt về làm thịt khao thưởng lẫn nhau trong lòng núi. Bất ngờ có người trong làng về ngang đó, các bạn đứa bé đều sợ hãi chạy trốn hết, duy mình nó ngồi lạ điều nhiên ăn uống coi như không có gì. Người kia thấy vậy hỏi nói:

— « Trâu của nhà ai vậy? Tại sao chúng mày giết nó? »

Đứa bé trả lời:

— « Con trâu này bị gãy chân, nên phải giết đi làm thịt ».

Người ấy không tin, bắt đứa bé đem về báo cáo với hàng xã. Mọi người nghe vậy đều đòi giết chết nó. Nhưng cuối cùng chỉ đuổi ra khỏi làng đi ở nơi khác. Đứa bé ấy không ai khác hơn: **TRÌNH KIỂM**. Khi rời làng, ông đi lang thang tìm đất dựng thân. Đến làng Biên Thượng xin vào làm cho Ninh Bang Hầu một bề tôi nhà Mạc, được giao việc chăm sóc đoàn ngựa quý. Lại hỏi đến gia thế thì đứa bé xưng là **Trình Kiểm**.



Ninh Bang Hầu bèn chu cấp cơm áo cho gửi về nuôi mẹ. Nhưng ở được ít lâu, ông trộm con ngựa quý của Ninh Bang Hầu trốn đi nơi khác. Lúc này ông đã ngoài 24 tuổi. Ninh Bang Hầu sai binh đi tìm không thấy. Đến nhà ông bắt bà mẹ tra hỏi, mẹ ông trả lời rằng: « Sinh con ai nỡ sinh lòng! » Ninh Bang Hầu tha mẹ ông và đi:

— « Phải nhân người mà gọi nó về trả lại ngựa cho ta. Nếu không ta bắt tội chết »

Mẹ ông nhờ người tâm phúc nhân tin cho ông: « Hãy yên tâm mà lo chuyện lớn. Đừng nghĩ gì nữa. Ta đã có kế thoát thân ».

Ông được tin tức đang đêm lên về nhà người quen làng bên. Nhờ người về gọi mẹ, vợ con đi trốn. Nhưng có người mật báo cho Ninh Bang Hầu, Hầu sai tráng đinh tới rình bắt. Lúc đó ông và mẹ ông đang ở sau nhà. Người trong họ vội lấy đất ném làm hiệu dục ông đi trốn gấp. Ông phải vội vã chui qua mấy hàng rào, chạy một mạch đến xã Yên Định nhờ nhà người thân. Người này thấy vậy mở kho thóc giấu ông vào trong rồi lấy lúa che kín. Ninh

Bang Hầu tìm bắt ông mãi không được, nên bắt mẹ ông bỏ vào lồng tre cột đá ném xuống sông Tiền Định. Xác trôi đến bến sông Biện Thượng chỗ quai vạc thì nổi lên. Hôm sau mới dìm đất lấp kín thành một nấm mồ.

Bây giờ ở cùng làng, có Vũ Thị An bạn quen cũ của ông thấy vậy sai con đến Cồ Lũng (nơi ông đang ăn náu), báo cho ông biết. Ông vẫn nghi ngờ. Thị An nói:

— « Nếu tôi ở hai lòng trời sẽ giết ».

Ông mới tin thật, than khóc thương tiếc mẹ già khôn tiếc và trách rằng:

— « Việc đã xong rồi, ta không biết làm sao hơn. Người làng với nhau mà nỡ nhân tâm tuyệt đường nhân nghĩa với ta như vậy. Nếu sau này ta không thành nghiệp lớn thì quyết không về làng cũ. Còn cha con người (Thị An) bây giờ là gan mật của ta. Hãy trở về tìm đủ mọi cách lấy xác mẹ ta đem chôn cất cho tử tế kín đáo. Kẻo quân kia hiểm thù đến phá chằng. Ta sẽ không bao giờ quên ơn. » Cha con Thị An y lời về chôn cất xác mẹ ông tử tế.

Phân Trĩnh Kiềm tìm sang dưới trường Hưng Quốc Công Nguyễn Kim. Một hôm trời tối, ông đang ngủ trên chõng tre nơi tàu ngựa. Nguyễn Kim đêm đó cũng trần trọc không yên giấc, nên dậy tuần tra trong quân doanh, thấy sau nhà có một khoảng sáng hồng rực lên. Khi bước đến thấy ông đang say ngủ mà trên mặt lại lộ hào quang như đuốc soi. Nguyễn Kim cho là điềm để vượng. Từ đó Nguyễn Kim dò xét mới biết ông là người anh tài chí khí, có thể nối chí mình được. Gọi ông vào gả con gái (Ngọc Bảo quận Chúa), rồi cấp binh mã luyện tập, kéo đi đánh Mạc. Một trận đầu đã thắng to. Dần dần Nguyễn Kim giao hết các việc quan trọng, tự đó tiếng tăm ông lừng lẫy. Mỗi lần ra quân là Mạc đại bại. Các kẻ hiền tài về tụ hợp giúp sức càng đông. Năm 1539 Nguyễn Kim sai ông sang Ai Lao đón vua Lê Trang Tông (Nguyễn Hòa) về nước. Vua thấy ông trạng mao phi thường, ban tước Dục Quận Công khi đó Ông được 37 tuổi. Năm Ất Tị (1545) Nguyễn Kim bị đầu độc chết, ông nắm hết quyền hành, ra công phủ Lê Trung Hưng, cũng như củng cố địa vị cho mình. Năm 1551 đưa quân ra gần Thăng Long mở chế khoa chọn văn thân. Có ý định cướp ngôi vì Trang Tông mất, Trung Tông nối ngôi còn quá nhỏ. Nhưng nhờ có cụ Nguyễn Bình Khiêm chỉ giáo tình ngộ. Ông phải bỏ ý định đó. Năm Mậu Ngọ 1558 ông sai Nguyễn Hoàng con thứ Nguyễn Kim vào trấn Thuận Hóa vì sự nghi kỵ càng ngày sâu thẳm. Đến năm 1559 ông được phong thượng tướng Thái Quốc Công. Cuối năm thì bị ốm, nên giao hết binh quyền cho con là Trịnh Cối rồi mất, ngày 18-2-1570 thọ 68 tuổi. An táng tại làng Biện Thượng núi Hùng Lĩnh. Sau được tôn Minh Khang Thái Vương.



GIỚI THIỆU SÁCH

Tác phẩm : CƠN GIÔNG

Tác giả : NGUYỄN KHẮC LỘC

Người đọc : MAI KIM

Cơn giông là tên truyện dài của Nguyễn Khắc Lộc do tủ sách Mây Hồng xuất bản, đã phát hành vào cuối năm 1971. Sách được trình bày đơn giản với hình bìa của Dạ Lan, cỡ nhỏ 11x19, ngoài 115 trang sách còn thêm 40 trang phụ lục có nhiều mục vui học, sưu tầm và khảo cứu về các danh nhân Việt Nam và thế giới. Giá 70đ.

Bối cảnh của cơn giông được dựng trong không khí gia đình êm ấm của Ông Bà Đức. Gia chủ rất

hiều tiền bạc nhưng hiếm hoi, chỉ có hai người con : Cậu Hùng và cô Vân. Vân là một cô bé hiếu thảo, hiền ngoan, chăm chỉ. Trái lại, Hùng lại lêu lổng, biếng nhác, ngỗ nghịch và thường làm cha mẹ buồn phiền vì tật trốn học để đi đánh banh. Vì thế ông bà Đức rất cưng chiều Vân và hay la rầy Hùng. Một hôm, tình cờ qua câu chuyện của cha mẹ, Hùng biết Vân chỉ là em nuôi của mình. Nó càng ghét Vân nhiều hơn nên Hùng đã đánh đập, hăm dọa và đuổi Vân ra khỏi nhà với lý do là Vân đã cướp hết tình thương của nó.

Rồi một đêm mưa gió, bé Vân vì sợ và thương Hùng, đã lên cha mẹ nuôi mở cửa sổ trốn đi. Trời tối, mưa to, gió lạnh bé Vân té và ngất xỉu ở sân vườn. Rất may Hùng nghe tiếng thét của Vân nên ra cứu em. Hùng ân hận và hứa là sẽ thương bé Vân như tình ruột thịt.

Cốt chuyện lành mạnh trong sáng giọng văn nhẹ nhàng, trôi chảy, thêm vào đó tác giả đã có những nhận xét tinh vi, rí ròm đồng thời hàm súc nhiều ý tưởng xây dựng, giáo dục, nên Cơn giông rất đáng được lưu ý và cần thiết có trong tủ sách gia đình.

SƯU TẦM

Lúc, ở Sài Gòn đồng hồ điểm 12 giờ đêm, thì :

— 12 giờ đêm, ở : Phnompenn, Vientiane, Bangkok, Singapore, Djakarta (Indonesia)

— 1 giờ đêm ở : Manille (Phi luật Tân) Hong Kong, Đài Loan, Nam Kinh.

— 2 giờ đêm, ở : Melbourne (Úc), Tokyo, Séoul (Nam Hàn)

— 3 giờ đêm, ở : Sydney (Úc)

— 7 giờ sáng, ở : Hawai (Hạ uy Di)

— 10 giờ sáng, ở : Mexico (Bắc Mỹ)

— 11 giờ sáng, ở : Chicago (Hoa Kỳ)

— 12 giờ trưa, ở : La Havana (Cuba)

— 5 giờ chiều, ở : Greenwich, Anh Quốc (giờ quốc tế), London,

Paris, Alger.

— 6 giờ chiều, ở : Tunis, Rome (Ý) Berlin (Đức)

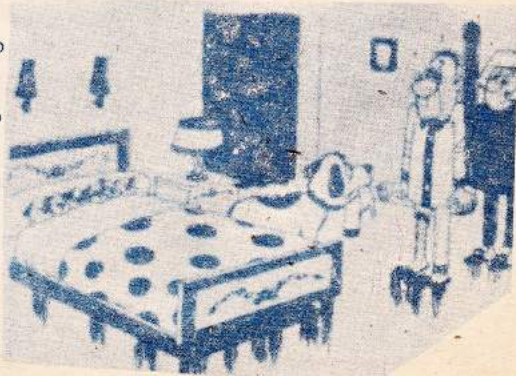
— 7 giờ tối, ở : La Caire (Ai Cập) Leningrad (Nga)

— 8 giờ tối, ở : Djibouti, Moscou.

— 10 giờ tối, ở : New Delhi (Ấn độ)

11 giờ tối, : ở Calcutta (Ấn độ)

ĐĂNG LINH (Sưu tầm)





Mùa Xuân của Nó

PHẠM VĂN RỚT

Rẹt !... cánh cửa sắt mở ra. Một người đàn bà mập đầy đã thò mặt ra quát :

— Khốn nạn, đi mau không ? giờ này là giờ nào rồi ? Còn nằm đây...

Hốt hoảng, thằng bé lớn vội ngồi dậy.

Mệt ! Mệt ngồi dậy đi cưng ! sáng rồi... Thằng bé ngồi dậy, đưa tay quét cục ghèn bôi vào tường. Thấy thế, mẹ chủ nhà la hét :

— Đồ ôn binh, đại can vật bây ! nhà tao mới muốn quét lại, sao bây dám quét lên vậy hả ! Tao kêu lính lại bây coi.

Hai đứa bé cả sợ, lật dật lấy bao bố tời (vừa là vật lót nằm, vừa là cái chắn luôn) lên rồi chạy ra khỏi vỉa hè.

Thằng bé tên Mệt hỏi anh nó :

— Có đồ ăn không anh Phước ?

— Chút nữa mình đi kiếm !...

— Đói quá ! chiều hôm qua anh nói có cháo ăn, em đợi hoài mà không có, rồi em ngu luôn...

Phước nhìn em đau đớn, nó rất thương em, nhưng cha mẹ chết đi, nó không đủ sức làm việc nuôi em. Bữa đói, bữa no, đêm đêm ngủ nhờ trên vỉa hè, trời lạnh, anh em ôm nhau ngủ ; gia tài duy nhất là chiếc bao bố vừa làm chiếu vừa làm phương tiện mưu sinh.

Hai anh em đứng bên lề đường, nhìn thiên hạ nó nức sầm đồ xuân. Cầm tay em thấy run run, Phước biết em mình đói lắm, nó cũng chẳng hơn gì. Trọn ngày hôm qua, hai anh em ăn có một khúc bánh mì khét. Hào tâm của bà bán bánh mì vỉa hè ta bán ế !!!

Bỗng mắt Mệt sáng rực lên, nó nhìn thấy củ khoai lang từ tay đứa học trò liệng xuống. Nó chạy vọt lại. Nhưng củ khoai đã lăn xuống cống

rãnh đầy bùn nhớt. Mệt đứng lại chần chừ, nửa muốn vớt lấy, nửa muốn không. Cuối cùng, đói quá nó bước lại.

Củ khoai dính đầy bùn. Mệt lấy củ khoai chùi vào áo, một vệt bùn chạy ngang.

Nó đưa củ khoai lên ăn bỗng nó nhăn mặt : củ khoai sùng !!! Thằng bé mặc kệ, nuốt nhồm nhem một cách ngon lành...

Đừng nhìn em, Phước lấy làm xấu hổ, nó cúi gằm xuống không dám nhìn cảnh đó. Bên tai nó nghe bọn trẻ chế nhạo :

— Ê ! đồ ăn mọt, ăn mọt khoai lang ..

Mệt đến gần anh nó :

— Anh mua cho em cái áo tét nhe ! Phước bối rối, nó không biết nói làm sao. Nếu từ chối em nó sẽ đau khổ lắm. Còn nhận mua thì tiền đâu ? ăn chưa no mà còn đòi gì nữa ?...

Nhưng nhìn ánh mắt ngày thờ nó không nỡ chối từ. Bất giác Phước nhìn lại thân hình tiêu tụy của em nó. Nói là thân hình-hơi quá đáng đó chỉ là một bộ xương. Mệt ở trường khoác chiếc áo rách như rơm cá, chiếc áo thâm đen vì nó vừa là nùi giẻ chùi mọi thứ đồ. Sáng thì nó lấy vạt áo chùi ghèn, chơi dơ nó cũng chùi vào đó. Hóa ra cái áo nó là nơi chứa một ổ vi trùng. Tóc em nó bù xù như ổ quạ, một hôm thấy có con chỉ trên đầu em nó. Nó vạch đầu thì ôi thôi, đầu của thằng Mệt đầy chỉ. Em nó đập nhảm cây đinh của bà Bầy hột vịt lộn, không có thuốc xức vết thương làm độc ăn lở loét, ruồi bu vo ve.

Nó bỗng rơi nước mắt, nó thương em nó quá. Không, không nó không có quyền từ chối.

— Ủa ! để anh mua cho !

— Thiệt hả anh ?

Nó cầm tay Phước lắc lắc như để hỏi sự thiệt.

— Ủ ! anh mua thiệt.

Mệt sung sướng nó ca hát vu vơ. Phước nhìn mặt em sung sướng, nó cũng lâng lâng nhẹ nhàng.

— Bữa nay em chờ anh đang quán cơm Bầy Bồng nghe !

— Thôi ! ở đó đánh giầy nhiều lắm, em lại ngồi đàng Tân Việt chờ.

Mệt buồn, nó không muốn chờ đàng Tân Việt, nơi đó không có đồ ăn, đàng quán cơm nó ăn được nhiều đồ. Nó đứng kể bên khách, đợi khi nào khách ăn xong, còn thừa đồ ăn, nó chạy lại giành lấy. Nó phải lép vế hơn bọn đánh giầy. Vì bọn này du côn và lớn hơn nên được đồ ăn ngon, còn nó chỉ được nước mắm với cơm cháy.

Phước cũng biết điều đó, nhìn cái bụng dẹp lép đầy gân xanh của em, nó thở dài.

— Thôi ! em muốn chờ đàng quán cũng được.

Nhìn em ở trường chạy tung ra đường nó ứa nước mắt, nghĩ thầm :

— Phải chi Ba má mình còn thì đâu có vậy.

Nó nhớ rõ ngày Ba nó chết vì thổ huyết, hậu quả của phu vác gạo và rồi đến má nó. Khi Ba chết nhà nghèo quá không có tiền mua hòm, má nó phải bán nhà đi để mua hòm, Đám ma xong mẹ con ngủ đờ vĩa hè. Ngày ngày bà Sáu (má Phước) đi vô đồng bắt ốc, với của về bán mua gạo ăn.

Một hôm, bà Bảy bán hột vịt lộn cho Phước hay :

— Phước ơi, má mày thợ tay vô hang cua không đề là hang rắn hồ bị nó cắn chết rồi !

Phước bàng hoàng, nó vội ôm em theo bà Bảy tới nhà thương. Nó đứng lặng nhìn xác bà Sáu tím bầm, miệng còn sôi bọt mép.

Rồi sau đó, nó diu dắt em nó trên trường đời. Mười bốn tuổi đầu nó không biết làm nghề gì, may nhờ thằng bạn chỉ nó cách lột bộ vô đường nui, lượm miếng ve chai bẻ đem đi bán. Từ đó nó làm nghề ấy kiếm ăn.

Tiếng còi xe làm nó giật mình trở về hiện tại. Nó vội vã đi mau vô cho sớm, mới lượm được nhiều ; nếu vô trễ mấy tháng khác lượm trước hết. Làm nghề gì cũng có cạnh tranh, đến cái nghề hèn mọn này cũng vậy. Bất giác Phước đưa tay sờ nơi má. Vết sẹo còn lở loét vì không có thuốc xức. Phước nhớ ra ngày

thieu nhi /6

hôm đó vì giành giựt một miếng ve chai, nó và Tư Rồ đánh lộn. Tư Rồ cầm miếng ve chai nhọn hoắc đâm vào... má nó, máu phun ra có vôi, nó ngất đi...

oOo

— Hò cái lầy, lì lợm bao nhiêu ? Phước đề bao bố đựng ve chai xuống nền gạch :

— Cờ chừng một ký.

— Đưa ngó coi...

Lão Tài Phú đem bao cân. Được một ký rưỡi, nhưng lão ta thấy Phước ngờ nguệch, không biết chữ nên nói :

— Hò cái lầy của lì được nửa ký.

Phước thất vọng, nó lượm từ sáng đến chiều chỉ có nửa ký ; chỉ được có hai chục. Thì tiền đầu mua áo cho em, nó muốn khóc. Chớ Phước đâu có biết rằng tính đủ ký tức một ký rưỡi thì nó được đến sáu chục kia !

Bỗng tìm Phước đập mạnh, máu nóng lên. Nó ngó thấy tấm giấy năm trăm lú ra khỏi kết vì lão tài phú hấp tấp khóa vôi, bước vào trong.

Mắt Phước ngó chăm chăm vào tấm giấy năm trăm, trước mắt nó hiện ra cả vùng trời rực rỡ.

Nó tính thầm trong bụng :

— Minh sẽ mua cho em chiếc áo sọc, cái quần xà lỏn với đôi dép nhỏ. Minh cũng mua một chiếc áo bận thay đổi với đôi dép cao su để đi lượm ve chai khỏi bị miếng đâm và mình cũng mua bánh mứt cúng ba má ; Ôi trong trí nó hiện ra bao nhiêu cảnh tốt đẹp. Nó sẽ ăn tết ngon lành... và nhiều nữa...

Nhưng hình như gương mặt của Ba nó chập chờn trước mắt, nó nghe văng vẳng lời Ba nó :

— Thà mình chịu đói chết chứ đừng ăn cắp.

Nó ngần ngại không muốn bước tới, lý trí và dục vọng đang cấu xé lẫn nhau.

Nó dè dặt tiến tới...

Trước mắt nó hình ảnh của ngư hầu mã diện đang tra khảo nó. Nó nhớ má nói « nếu mình ăn cắp, xuống dưới âm phủ bị chặt tay ».

Nó rút tay lại. Chỉ còn cách cái kết một gang tay, nó chỉ cần giang tay là lấy được. Nhưng nó nhớ tới lời Ba nó, cảnh diêm vương thập diện do má nó kể. Nên nó còn lưỡng lự...

Cuối cùng : « Con tim có những lý lẽ riêng của nó, mà lý trí không thể cản ngăn ». Dục vọng đã thắng và nó bước tới.....

Nó chạy vụt ra ngoài, chạy thật nhanh, đàng sau nó có tiếng la :

— Bắt nó ! bắt nó thằng ăn cắp. Nghe la, Phước càng chạy mau hơn và rồi...

Két !... Két .. Á !... Á...

Tiếng xe thắng gấp và tiếng Á ! Á vang lên. Mọi người đổ xô lại nhìn !!!

Một cảnh hãi hùng, thảm khốc Phước nằm xấp xuống đường. Đầu dẹp lép. Óc người và máu văng tung tóe, trên tay nó còn nắm chặt tờ giấy năm trăm,...

Ngoài kia, lá vàng rơi là tả như tiền đưa kẻ xấu số về bên kia thế giới...

Giờ này, Mệt có lẽ đang chờ anh nó nơi quán cơm với niềm hy vọng chiếc áo tết... Nhưng nó sẽ chờ mãi mãi những mùa xuân, vì anh nó không còn nữa.....

PHẠM - VĂN - RÍT
9 P 3

ĐÊM KHÔNG TRĂNG

Đêm buồn tỉnh mịch không trăng
Mình thương mình nhớ chị Hằng phương nao

Cuối trời chỉ một vì sao
Lẻ loi cô độc nép vào chân mây
Chập chờn chiếc lá tung bay
Lao xao ngọn cỏ ru say giấc nồng
Tiết trời giờ đã lập đông
Gió heo may quện cõi lòng giá băng
Đêm về vắng bóng chị Hằng
Trời đêm cô quạnh lòng buồn khoả

BÙI THỊ TỐ LÝ
Tr H. Hoàng Diệu
Ba Xuyên

TÌNH MẪU TỬ CỦA LOÀI CÀM THÚ

Một ngày kia, nhà sồn bắn đại tài người TIỆP KHẮC, ông HER MANN HUTTEL, trèo non lội suối đi tìm nai non. Bỗng nhiên, ông thấy đám trẻ nhỏ đang ôm một con nai con trong lòng.

Bọn trẻ khoe : « Thừa ông, các cháu tìm thấy con nai nhỏ này trong đám rừng chồi. Nó lễ loi và kêu be be... đáng thương lắm! Có phải nó bị mẹ nó bỏ rơi không, thưa Ông ? »

— Không phải vậy đâu các cháu a! mẹ nó đang chờ nó trong một bụi rậm nào đó. Nhưng các cháu vừa kết án tử hình con nai con! »

Ông HUTTEL giải thích như sau :

« Không nên sờ sẫm nai con bao giờ. Vì một khi ta thả nó về rừng, thì mẹ nó ngửi nó, đánh mũi biết được hơi người, là xé đuôi nó ngay. Nai con sẽ chết đói trong ba ngày. Chỉ có cách để tránh điều ấy là dùng lá cây chà xát trên mình con nai nhỏ để đánh lạc hơi người. »

Ông HUTTEL vội ôm con nai nhỏ trở lại đám rừng thưa, là nơi lũ nhỏ đã tìm thấy nó. Rồi ông núp vào bụi chờ xem. Con nai con vẫn kêu be... be... luôn mồm.

Vài phút sau, một con nai mẹ từ bụi rậm đi ra. Nai con mừng rỡ, nhảy ngay đến mẹ nó. Nhưng nai mẹ đánh hơi, ngửi gáy nai con

rồi dậm hai chân đá một cái và chạy mất : nai mẹ vừa đánh được hơi người mà nó rất ghét.

Lễ loi, nai con cứ kêu be., be..

Ông HUTTEL núp trong bụi rậm, cảm động, tự hỏi có nên đem nai con về nuôi bằng sữa bò không, vì đó là cả một vấn đề khó khăn lắm.

Bỗng nhiên, nai con nín lặng. Đứng im, sừng sốt, nó nhìn về phía bụi rậm kia. Ông HUTTEL cũng nhìn ngoảnh theo về phía ấy và thấy một đốm vàng sậm : chủ chồn vừa lộ đầu ra đó.

Có lẽ nó đã nghe con nai nhỏ kêu be be... be... và thấu hiểu rằng nai con bị bỏ rơi và đang đói lắm.

Con chồn lướt mình khỏi lùm cây một cách chầm chậm, rảo quanh rừng thưa, rồi bỏ đến gần con nai nhỏ đang đứng chết sững đó, vì trước giờ nai bé chưa bao giờ nhìn thấy con chồn.

Ông HUTTEL nấp sâu sừng, toan bắn con chồn. Liền khi ấy, Ông chứng kiến một cảnh kỳ lạ. Con chồn tiến dần đến con nai nhỏ, thì từ trong bụi rậm phóng ra một con nai mẹ, nhanh như một mũi tên, nó nhảy đón đầu con chồn, hai chân sau đứng thẳng, nẩy mình về trước, với hai chân trước toan chụp con chồn, con nai mẹ đã làm con chồn khiếp vía, chỉ có nước phóng đi mất, vì



chồn ta rất sợ hãi cặp móng của nai cái, một vỏ khi sắc bén như dao búa !

Nai mẹ đã cứu nai con thoát chết, nhưng nai con nào có hiểu gì, chỉ biết đói, nó lon ton lết đến mẹ. Nai mẹ lại ngửi nó, do dự một chập, nhưng rồi đứng im một chỗ. Nai con rúc đầu vào bụng mẹ và bắt đầu bú ngon lành. Nai mẹ vẫn đứng yên để con bú sữa. Nó đã cứu thoát con nó khỏi nanh vuốt của con chồn, thì tình mẫu tử lại trở về trong lòng mẹ, dẫu rằng nó chỉ là một con vật.

MINH CAO

Mỗi chủ nhật, mọi gia đình đều nên mua 1 số :

—thiếu nhi—

GIẢI TRÍ



Ô CHỮ LỊCH SỬ

CHU-VĂN-AN

DẶNG SỞ XIN CHÉM ĐẦU BẢY NINH THẦN

Trần Linh Nga phụ trách



Hình vẽ phỏng theo sách Quốc Sử

NGANG

- 1 — Con trai trưởng của vua
2. — Gắn lại cho khỏi hở — Bông
3. — Tranh — Bằng lòng
4. — Trên em — Không dở
5. — Tê — tức ở trong lòng
6. — Bút hiệu của Trần Khánh Giư (viết tắt) — gọi lời nói giùm (viết ngược)
7. — Đầu vắn — Rê — Con nhỏ nhất trong nhà

DỌC

- A. — Ca
- B. — Gỗ cháy dở, màu đen dùng để chum trong lò — Thả ra
- C. — Kỳ khô nắng, không có mưa
- D. — Người xuất chúng, tài đức
- E. — Một la Mã — A tam thừa
- G. — Người làm công việc dưới tàu
- H. — Bê cong — Tác giả « Gia Huấn Ca » (viết tắt).
- I. — Nơi xe lừa đậu (ngược).

(Xem trả lời trang 20)

thiếu nhi/8

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

Các em hãy trả lời 2 câu hỏi sau đây :

1) Hai chiếc xe hơi khởi hành cùng một giờ từ Saigon và từ Đà Lạt. Trên đường đi chúng gặp nhau. Chiếc xe Saigon tới Đà Lạt 1 giờ sau lúc gặp nhau, trong khi chiếc xe Đà Lạt tới Saigon 4 giờ sau lúc gặp nhau.

Nếu cả hai chiếc xe cùng chạy với các tốc độ không thay đổi, chiếc xe Saigon chạy mau hơn chiếc xe Đà Lạt mấy lần?

2) Sớm sét trên trời có lợi ích gì cho đời sống của chúng ta không?

GHI CHÚ

1) Bài trả lời viết ra tờ giấy riêng, trên ghi tên họ địa chỉ, và DÁN lên 4 chữ đố vui số 31 ở góc trang. Phiếu Đố Vui kỳ nào chỉ được dùng cho kỳ ấy mà thôi.

2) Bài trả lời gửi về tòa soạn trễ nhất là ngày 1/4/1972.

3) Mỗi em đáp trúng sẽ được tặng một cuốn Miu Miu Tương Quân của Lê Tất Điều và một cuốn Ông Voi đi du lịch của Anh Đào.

CHUYỆN LẠ XỖ SỐ

Một cô hàng vé số ở Toulon (Pháp) đã bán 11 lần vé trúng số độc đắc

Ở thành phố Metz có bà Wring trúng 4 lần độc đắc trong 5 tháng liền.

Có những kỳ xổ số tại Pháp, bánh xe quay ra những số độc đắc thật là ly kỳ. Một lần số độc đắc ra 5 con số không và 1 con số 7 (000007)

Ở Nam Vang, một người bán cốm, kẹo trúng 2 lần độc đắc liên tiếp trong 2 tuần. Ông ta nghĩ đi bán dạo cố nhiên! và treo cái thùng thiếc « nhà nghề » lên thờ!

ĐẶNG LINH

(Sưu tầm)

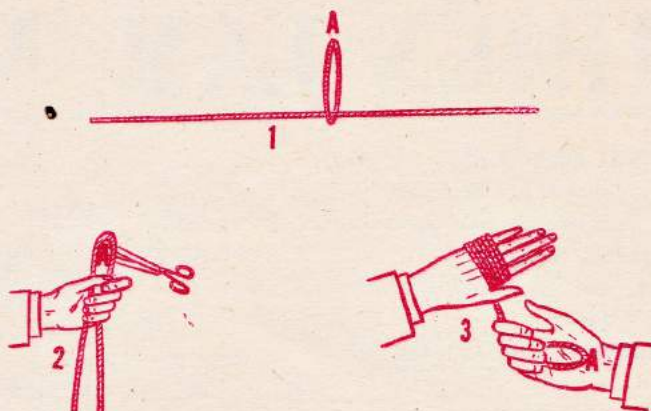


ẢO THUẬT

CẮT DÂY

Vật dụng :

- 2 m dây.
- một đoạn dây tương tự 15cm
- một cái kéo.



Sửa soạn :

- Khâu hai đầu đoạn dây 15 cm với nhau ta có một vòng A.
- Luồn sợi dây dài qua vòng A (hình 1).

Trình diễn :

- Tay phải nắm sợi dây, vòng A nằm trong lòng bàn tay.
- Tay trái kéo sợi dây chạy qua nắm tay phải (và vòng A) khán giả sẽ có cảm tưởng một sợi dây bình thường.
- Vẫn dùng tay trái gấp đôi sợi

dây (kéo vòng A tới giữa) vòng A sẽ lộ ra trong lòng bàn tay phải.

— Dùng kéo cắt sợi dây (vòng A) hình 2.

— Cột 2 đầu dây mới cắt lại.

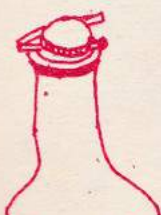
— Cuộn sợi dây vào bàn tay trái và đẩy dần vòng A (đã cột nút) vào lòng tay phải (hình 3)

— Tháo dần sợi dây khỏi bàn tay phải. Sợi dây vẫn còn nguyên vẹn. Trong khi khán giả đang ngạc nhiên, em sẽ bí mật giấu vòng A đi.

Chúc em thành công.

ĐÙA VỚI NHỮNG CÂY DIÊM

1) Em có một cái chai, một đồng bạc 1 đ, và một cây diêm. Em gấp cây diêm làm hai, nhưng đừng để nó gãy rời ra, sau đó em đặt cây diêm lên trên miệng chai, và đồng bạc lên trên cây diêm (xem hình vẽ). Bây giờ em đổ bạn làm thế nào để cho đồng bạc rơi vào trong chai, mà cấm không được sờ vào bất cứ thứ gì.



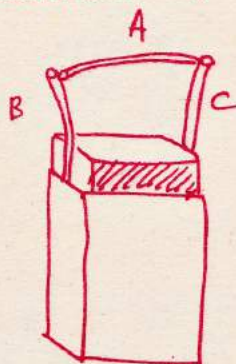
Muốn thế, em chỉ cần rót một giọt nước vào đầu cây diêm, gỗ thấm nước sẽ nở ra và cây diêm sẽ chuyển động, mở rộng ra từ từ, và đồng bạc sẽ lọt xuống dưới đáy chai.

2) Bây giờ em có một hộp quẹt và 3 cây quẹt, em sắp đặt chúng như

trên hình vẽ : hai cây diêm bị kẹp giữa hai lần vỏ của bao quẹt, cây diêm thứ ba em cho nó cong giữa hai cây trên, như một lò xo.

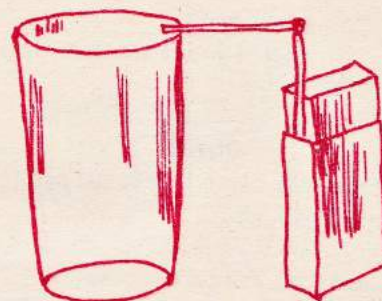
Bây giờ em hỏi bạn em xem nếu đốt ở giữa, sau đó em đốt, lửa sẽ không bén theo hướng nào cả mà trái lại hai đầu diêm sẽ văng vào các bạn em và làm cho họ giật mình.

3) Em giữ một cây diêm đứng thẳng bằng cách kẹp giữa vỏ hộp diêm trong



và ngoài (coi hình vẽ). Em đặt một cái ly bên cạnh và đặt một cây diêm thứ hai bắc cầu từ miệng ly sang cây

diêm thứ nhất. Nhớ để hai đầu diêm có lưu huỳnh (đầu dùng để quẹt), kề bên nhau.



Bây giờ em đổ bạn làm thế nào nhắc cái ly ra mà cả hai cây diêm không được rơi xuống.

Muốn thế, em chỉ cần đốt đầu có lưu huỳnh của hai cây diêm này (dùng một cây diêm khác để đốt). Hai đầu diêm có lưu huỳnh sẽ cháy ra, gần vào nhau, lúc đó em phải thổi nhẹ cho hai cây diêm tắt đi ngay. Chúng đã dính cứng vào nhau rồi em lấy cái ly ra một cách dễ dàng mà không làm rơi que diêm nào.

TRIỂN LÃM NỤ CƯỜI

HAI QUE DIÊM

Đêm đã khuya, nơi hẻo lánh, hai tên cướp nhảy ra chặn một người lữ hành lại và một tên nói :

— Ông có diêm không ? cho chúng tôi 2 que.

Người lữ hành hoàn hồn, thở hắt ra và nói :

— Tường gì, chứ 2 que, cả bao tôi cũng có đấy.

— Chúng tôi chỉ xin 2 que thôi mà.

— Sao các ông chỉ dùng 2 que ? Có cả bao thuốc đấy.

— Chúng tôi dùng 2 que để rút thăm, ai được may mắn « động viên » chiếc bóp của ông.

— Trời !!! Người lữ hành tà tà. Xiu.

BẰNG LINH

(Nguyễn Đường)

Lớp 9/1 Trung học Lý Tín
Quảng Tín

CAU ÍT

Ông cha trong làng hỏi anh Ba:

— Ông Noé làm gì trên thuyền ông ta ?

— Dạ thưa ông ta câu. Nhưng tôi nghĩ rằng ông ta câu không được nhiều cá.

— Tại sao vậy ?

— Dạ tại vì ông ta chỉ có hai con ruồi làm mồi.

ĐỨC DUNG

QUÊN

Sau mấy năm xa cách, hai người bạn kia gặp nhau.

Tí : Sao lâu quá không gặp anh, tôi quên tên anh rồi anh Tèo ơi.

Tèo : VẬY Ạ ? Tôi cũng quên mất. Còn tên anh là gì vậy Tí ?

Tí : Ồ, tôi cũng không nhớ nữa. ??? !!!

LÀM LƠ

Trên chuyến xe đò, không khách đưa cho anh lơ tờ giấy bạc 1000đ, và đợi anh thối lại, nhưng anh lơ bỏ đi.

Ông khách kêu :

— Bộ anh tính làm lơ hả ?

Anh lơ !

— Dạ tôi đây. Ông kêu có

chuyện gì ?

Ông Khách : ??? !!!

NGUYỄN HỮU PHƯƠNG

158/40 Đỗ Thành Nhân
Saigon 4

NGỰA BAY

Trong giờ học, Cô giáo đang giảng về loài thú, bỗng thấy Tý đang lơ đãng, bèn hỏi :

— Tý, kìa các giống vật biết bay ?

— Thưa Cô, chim bồ câu, chích chòe, ngựa.

— Ngựa không biết bay !

Tý đáp : Thưa thầy thế sao ở những trạm xăng đều có hình ngựa bay, à và dưới các đôi dép cao su thường có nhãn hiệu ngựa vằn bay nữa.

Cô : ??? !

ĐÁNH VĂN

Tý đồ Tèo : Đồ mày đánh văn một chữ mà ra hai con vật.

— Tôi chịu thua.

— Nè, « Bê o Bo huyền Bò » Chà vừa Bê vừa Bò đó sao ! Dễ ợt.

Tèo : ??? !

BÉ UYÊN MY

THƠ ĐƯỜNG LUẬT.

Trong lớp thầy đang giảng bài bỗng thấy trò Minh thơ thần nhìn ra đường.

Bỗng thầy quát:

— Minh thơ đường luật là gì ?

Minh đang thả hồn theo mây gió nghe thầy quát nó giật mình đáp lại:

— Thưa thầy thơ đường luật là thơ nói về luật đi đường.

Cả lớp cười ầm lên.

Thầy !!! ???

NGUYỄN HỮU THÀNH

178/16 Hẻm 8 Phan Thanh Giản
Cần Thơ

NGƯỜI ĂN MÀY

Có một bà ăn mặc sang trọng đi dạo phố gặp một người ăn mày xin tiền bà ấy.

— Không có tiền ỉ

Bà sang trọng đó nói :

Người ăn mày hỏi :

— Bà định cho tôi bao nhiêu tiền ?

Bà ấy lấy trong bóp ra tờ, giấy 500đ và nói:

— Tôi cho anh 5đ.

Người ăn mày cầm lấy 500đ rồi thò tay vô túi lấy ra và nói :

— Đây tôi thối lại bà 495đ.

— ??? !!!

NGUYỄN THANH LƯƠNG

Nhà số 544n
Nguyễn hinh Đức

Tuần này mẫu chuyện ĐÁNH VĂN của bé UYÊN MY được chấm nhất. Em được tặng một cuốn Theo Gió Ngàn Bay của Nhật Tiến.



— Đây là một dịp chú ấy rất khoái vì chú được hát bài kéo thuyền trên sông Volga.

CHIẾC THUYỀN PHẢN LỰC

DỤNG CỤ CẦN THIẾT:

- 1 cái khoan và 1 cái cưa
- 1 miếng gỗ: dày 2cm50; dài 30cm; ngang: 10cm. (nên dùng gỗ thông vì gỗ càng nhẹ thuyền càng chạy nhanh)
- Một ống đồng dài 50cm; đường kính miệng ống độ 1cm hay 1cm50.
- 1 lọ thủy tinh
- 1 hay 2 cục nến (đèn cây).

CÁCH LÀM:

— Cưa miếng gỗ nhón một đầu để làm mũi tàu, xong khoan 2 lỗ ở đằng đuôi, lỗ tròn vừa đủ để cắm khít 2 đầu của ống đồng, khoan xéo để lỗ tròn ăn thông với bề dày ở đuôi tàu (Hình 1).

— Uốn cong ống đồng chung quanh lọ thủy tinh thành 2, hay 3 vòng (Hình 2).

— Gắn 2 đầu ống đồng vào 2 lỗ khoan ở đuôi tàu cho 2 đầu thò ra ngoài để hứng xuống nước trong bể hay chậu (Hình 3).

— Lấy bình nước rót đầy nước lã vào trong ống đồng (Hình 4).

— Thả thuyền xuống 1 bể hay chậu nước rồi thắp 1 hay 2 ngọn đèn cây ở chỗ thấp nhất của vòng tròn ống đồng để đun sôi nước ở trong ống đồng (Hình 5).

— Khi nước trong ống đồng sôi, hơi nước thoát ra khỏi 2 đầu ống đồng sẽ đẩy thuyền chạy về đằng trước. Cứ thế thuyền của em sẽ chạy hoài không ngừng trừ khi nào tắt nến (đèn cây).

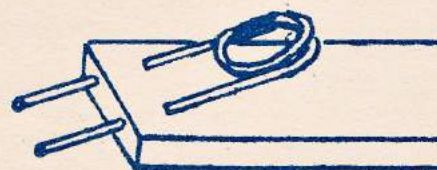
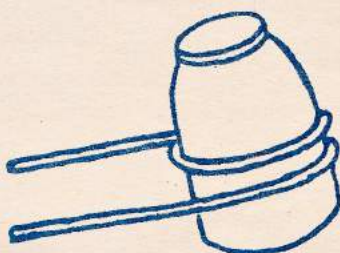
Các em có thể tùy theo sáng kiến của mình nhưng đừng đặt vật gì nặng quá trên thuyền vì nếu nặng thuyền sẽ hết chạy và có thể bị chìm dưới lòng đại dương, à quên, dưới lòng bể hay chậu.

Mong các em thành công và thích thú với chiếc tàu phản lực tự mình chế tạo ra.

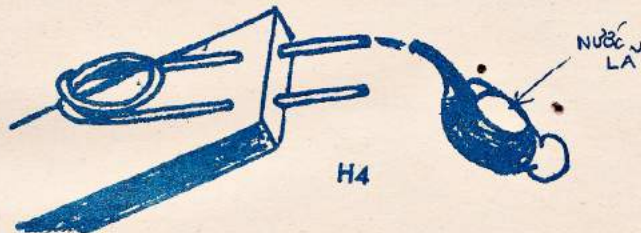
VỊT MÒ



H1



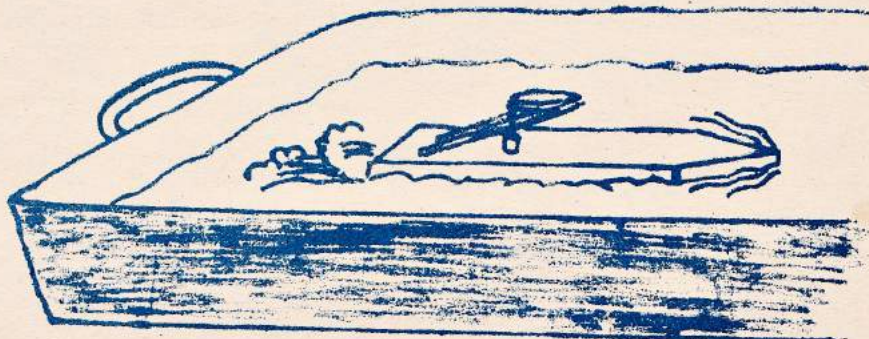
H3

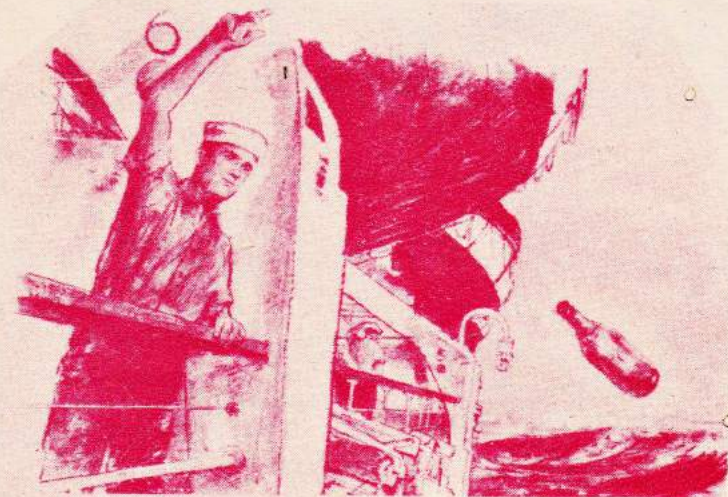


H4



H5





NHỮNG CÁI CHAI TRÔI NỔI

(Phỏng dịch theo bài « Notes from the Sea »
đăng trong tạp chí Reader's Digest.

VĂN VIỆT

Năm 1956, một chàng thủy thủ trẻ tuổi lên đèn trên biển cả, trong 1 phút cô đơn, chàng cảm nhớ gia đình, nhớ đất liền và bạn bè thân thích, bèn lấy mảnh giấy, ghi vài dòng nhắn tin cho một cô gái vô danh xinh đẹp nào đó để lượm được thì hãy viết thư cho chàng, rồi chàng cuộn tròn mảnh giấy đó lại, bỏ trong lòng một cái chai rỗng, nút và gài kín miệng chai lại, rồi thả xuống mặt biển...

Hai năm sau, một ngư ông đang ngồi câu cá tại bờ biển Sicily lượm được chai đó và trao lại cho cô con gái xinh đẹp, nàng bèn viết trả lời dán trong mảnh giấy, rồi từ đó trở đi hai người luôn trao đổi thư từ cho nhau và đến cuối năm 1958 thì họ kết hôn với nhau...

Trên đây là trong trăm ngàn câu chuyện về cách sử dụng sự trôi nổi của cái chai giữa Đại Dương, nhờ đó người ta đã khám phá ra những dòng hải lưu đã thay đổi đời sống của nhân loại hiện nay.

Cái chai có thể trôi nổi an toàn trên biển cả mà không sợ sóng gió làm hư hại. Tốc độ trôi nổi của nó nhanh hay chậm tùy theo sức gió và những hải lưu, nếu 1 cái chai được ném ở chỗ biển lặng thì phải mất một tháng mới chỉ trôi xa được chừng một dặm Anh, nếu cũng chiếc chai đó được ném xuống một chỗ có hải lưu thì cái chai có thể trôi xa được một trăm dặm trong một ngày, nhưng không ai có thể

biết chắc là cái chai sẽ trôi dạt về đâu ??? Hai cái chai cùng một hình dạng, cùng dung lượng và cân nặng bằng nhau được ném xuống cùng một lúc trong lòng Đại Dương gần Brazil, cái chai thứ nhất trôi về phía Đông và một trăm ba chục ngày sau người ta lượm được ở bờ biển Phi Châu, chiếc thứ hai trôi về phía Tây Bắc và 196 ngày sau người ta lượm được ở Nicaragua... Hai chiếc chai khác được ném xuống biển Atlantic và sau 350 ngày trôi nổi cũng dạt vào bờ biển nước Pháp, chỉ cách nhau chừng vài Mã Anh (Yards).

Vào năm 1929, một cái chai khác được ném xuống phía Nam Ấn Độ Dương, trong lòng chiếc chai có đựng một mảnh giấy ghi vài hàng chữ yêu cầu ai lượm được thì ghi rõ ngày, giờ, cùng nơi lượm được vào mảnh giấy rồi lại ném trả về biển cả. Thoạt tiên cái chai trôi về hướng Đông, rồi dạt tới bờ biển Nam Mỹ Châu, một người lượm được ghi theo như lời dặn rồi lại ném trả xuống biển, rồi lại một người khác lượm được, cũng làm theo như trên, cứ thế cái chai lênh bênh trôi nổi trên biển cả, ngày này qua tháng nọ từ mũi Cap Horn đến biển Atlantic, có lúc cái chai lại tình cờ trôi về Ấn Độ Dương qua chỗ xuất phát, rồi lại tiếp tục cuộc đời vô định mặc cho

sóng gió đưa đẩy cuối cùng cái chai dạt vào bờ biển miền Đông Úc Châu vào năm 1935, tính đến lúc này cái chai đã trôi nổi 16.800 hải lý trong 2.447 ngày, trung bình mỗi ngày trôi xa được 6,8 dặm.

Công dụng quan trọng nhất trong việc áp dụng sự trôi nổi của cái chai ném xuống biển là để khảo cứu và tìm những luồng Hải Lưu, khi vị trí cùng chiều hướng của một luồng Hải Lưu được xác định, thì tàu bè có thể hoặc chạy theo luồng hải lưu, hoặc tránh xa để khỏi bị hải lưu xô khỏi hướng đi đã định.

Nhà Vật lý học Benjamin Franklin là người đầu tiên đã dựa vào sự trôi dạt của cái chai để khảo cứu về Hải Lưu, ông lấy làm ngạc nhiên tại sao chiếc tàu biển đưa thư của Anh Cát Lợi phải mất một, hai tuần hay hơn nữa lâu hơn tàu biển đưa thư của Hoa Kỳ để vượt biển Atlantic, và ông nghĩ luồng Hải Lưu cố định Gulf Stream có thể giải thích được sự sai biệt này. Ông thảo luận với vị Đại Ủy hạm trưởng của chiếc tàu Hoa Kỳ thì nhận thấy ông ta tỏ ra là một người đã quá quen thuộc và biết lợi dụng dòng Hải Lưu Gulf Stream, trong khi vị Đại Ủy Hạm Trưởng của chiếc tàu Anh Cát Lợi tỏ ra còn bỡ ngỡ và không biết lợi dụng Hải Lưu này. Sau cuộc gặp gỡ trên, Benjamin

Franklin phác họa một sơ đồ về dòng Hải lưu Gulf Stream, cần thận hơn ông dùng sự trôi nổi của cái chai để xác định lại sơ đồ của ông. ngày nay sơ đồ của ông vẫn còn được các giới Hải hồ sử dụng mặc dầu có sửa đổi đôi chút.

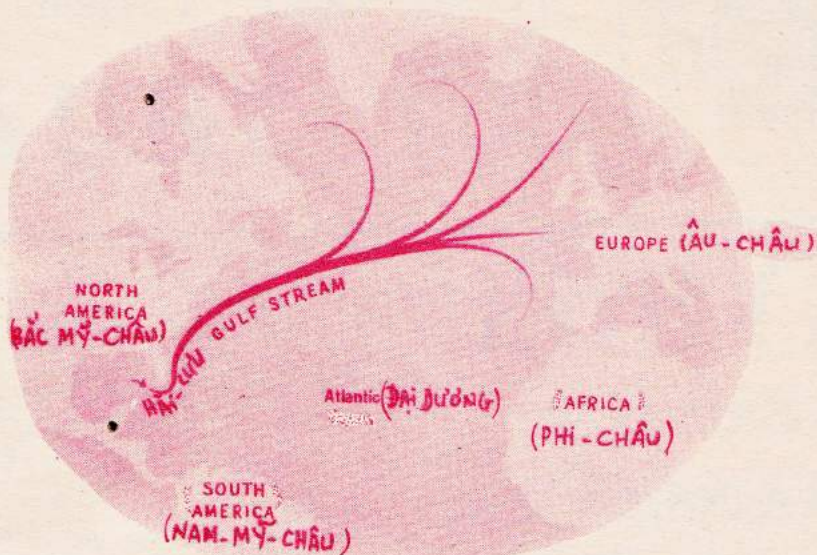
Vào khoảng năm 1860, Hải quân Anh bắt đầu ứng dụng phương pháp dùng chai trôi nổi trên biển cả, họ ném một cái chai trong đựng một tờ mẫu in có ghi tên chiếc tàu, ngày và nơi ném cái chai xuống biển với lời yêu cầu hễ ai lượm được cái chai thì xin ghi rõ : ngày và nơi lượm được xong gửi trả lại cho Hải quân Anh.

30 năm sau Hải Quân Mỹ cũng bắt đầu ứng dụng phương pháp này và cho đến ngày nay phương pháp này vẫn còn được áp dụng với những mẫu in bỏ trong lòng chai viết bằng tám thứ ngoại ngữ. Mỗi năm có khoảng 350 mẫu in được hoàn trả cho Hải quân Mỹ, với những mẫu này người ta đã vẽ nhiều biểu đồ hữu dụng của các Hải Lưu.

Những ngư phủ muốn biết rõ những Hải lưu ở bề bề bắt cá, để giúp đỡ họ, chính phủ Tô Cách Lan đã nhờ một khoa học gia nghiên cứu về những Hải Lưu ở Bắc Hải, hơn 2.000 cái chai được dùng trong việc nghiên cứu này và phương pháp dùng sự trôi nổi của cái chai vẫn được áp dụng trong cuộc khảo cứu này.

Chính Phủ Hoa Kỳ cũng áp dụng phương pháp dùng chai để giúp các ngư phủ tìm kiếm cá, ở chỗ nào mà họ thấy có trứng cá nổi lều bều trên mặt biển, tức thì những cái chai được ném xuống chỗ đó để làm dấu theo dấu cái chai, các ngư phủ sẽ tìm thấy chỗ trứng cá nổi và bắt được nhiều cá.

Qua bao thế kỷ, nhờ sự trôi nổi của cái chai, bao nhiêu tin tức của những người lâm nạn trên biển cả gửi cho người ở đất liền đã nhận được. Ở Hoa Kỳ, vào năm 1944, một đám trẻ em nô đùa trên bãi biển ở Đông Bắc Nước Mỹ đã lượm được một cái chai trong có một mảnh giấy ghi vài hàng chữ : « Tàu của chúng tôi đang chìm dần... Thế là hết !!! Mong rằng một ngày kia



thư này sẽ tới Hoa Kỳ ». Những chuyên viên hàng hải khám phá ra rằng tờ giấy đó xuất phát từ một chiếc tàu mang tên Beatty, chiếc tàu đã bị chìm ở Gibraltar vào năm 1943 và có nhiều thủy thủ được ghi nhận là mất tích...

Năm 1953, một chiếc chai khác vớt được ở Tasmania với một bức thư ký tên bởi hai người lính chiến Úc Đại Lợi, hai người này ở trên một chiếc tàu trên đường sang Pháp trong trận Đệ 1 Thế Chiến, người mẹ của một trong hai người lính đã nhận được ra chữ ký của con mình, họ đã chết trong khi thi hành nhiệm vụ 35 năm trước khi lá thư tới tay bà mẹ.

Năm 1784 một nhà hàng hải Nhật tên là Matsuyama ra khơi cùng với bốn người khác để tìm một kho vàng chôn vùi dưới lòng đại dương, tàu của họ bị chìm và tất cả bốn mươi lăm người đều gửi xác dưới lòng Thái Bình Dương, Trước

khi chết Matsuyama khắc chuyện của ông trên một mảnh gỗ và gắn chặt vào trong lòng một chiếc chai to, rồi vớt xuống biển hơn một trăm năm chục năm sau, vào năm 1935 người ta đã lượm được chiếc chai đó tình cờ trôi dạt vào một làng ở ven biển mà làng đó chính là nơi Matsuyama đã sinh ra.

Nếu tình cờ bạn có lượm một cái chai bên bãi biển, bạn hãy chịu khó quan sát kỹ cái chai đó một tý : nó có thể là một cái chai của một khoa học gia nào đó đang khảo cứu về những hải lưu, hoặc là có thể trong lòng nó chứa đựng một lời nhắn tin vô vọng của một thủy thủ đơn độc nào đó ở 1 phương trời xa lạ, xa với đất liền, hoặc mang một lời trời trăn của một kẻ vô danh xấu số trên một chiếc tàu đang nằm im lìm giữa lòng Đại dương mông mênh nào đó...

VĂN VIỆT

TRƯNG GÀ TRỊ ĐƯỢC BỆNH PHONG THẤP

Lại có một ngài bác sĩ Mỹ vừa khám phá ra rằng khi phe bé tí ta không ăn trứng, phe ta dễ bị mắc chứng bệnh phong thấp.

Bệnh phong thấp là thứ bệnh mà dù ai có nói gì đi nữa, nó vẫn còn trong vòng bí mật, nhất là căn bệnh phong thấp làm đau

nhức các khớp xương con người.

Ngài bác sĩ nhà ta nhận thấy là khi trẻ con ăn nhiều trứng gà, tỷ lệ mắc bệnh phong thấp xương giảm xuống thấy rõ. Đó là nhờ chất phốt-pho li-pít chứa trong lòng đỏ trứng, chất này sẽ làm cho cơ thể con người chống được các căn bệnh liên hệ đến xương xấu người ta.



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC KỸ - THUẬT

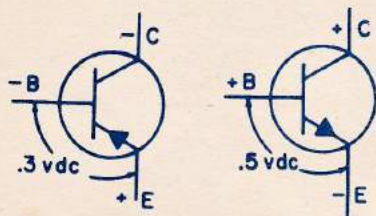


KÝ HIỆU RESISTOR TRANSISTOR CAPACITOR

Một số em đã viết thư về yêu cầu Bình electronic viết về các ký hiệu của điện trở (Resistor) động điện (Capacitor), transistor đồng thời cho biết các hình thù thật của những loại trên. Trước hết Bình electronic xin nói về Transistor. Vậy Transistor là gì? Một vài quyển sách nói về vô tuyến điện được xuất bản họ dịch nó là « Cán chuyên điện » họ lý luận là nó cán dòng điện nên dịch luôn như trên.

Transistor được chế tạo bằng những chất Silicum hay Germanium các nhà chế tạo họ chia ra làm hai loại, một loại là Négatif Positif Négatif. Viết tắt là (NPN), loại này thường được dùng trong những loại Ampli như hiệu Sansui, Kenwood, Nivico, Pioneer v.v...

Còn một loại là Positif négatif positif viết tắt là (PNP) loại này thường được dùng trong những Ra dio như National, TosihiBa, v.v...



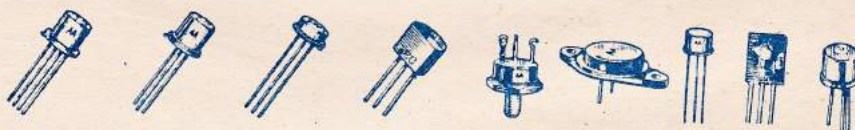
Ký hiệu của Transistor loại PNP

Ký hiệu của Transistor loại NPN.

thiết bị / 14



Hình dáng thật của, một vài loại transistor thông dụng của hãng Matsushita. Một hãng sản xuất dụng cụ điện tử được coi là lớn. vào hàng thứ hai sau Toshiba của Nhật Bản.

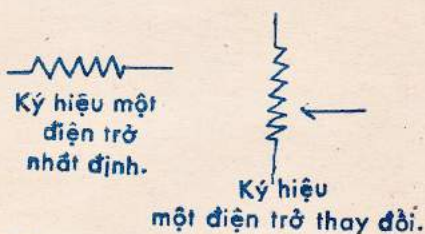


Hình dáng thật của một vài loại Transistor của Hãng Motorola chế tạo.



Hình dáng thật của một vài loại transistor có công suất mạnh, tiếng Việt Nam thường gọi là transistor loại con sò vì hình nó giống con sò.

Còn về điện trở (Resistor) thì chế tạo bằng than (Carbon) một đôi khi người ta dùng kim loại có điện trở suất cao có hai loại điện trở điện trở nhất định và điện trở thay đổi (Resistor Variable)



Hình dáng thật sự của một vài loại điện trở thay đổi.

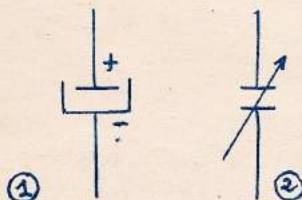


Hình dáng thật một vài điện trở nhất định.

Động điện cũng thế họ cũng chia ra làm hai loại: động điện nhất định và động điện thay đổi (Capacitor variable). Họ chế tạo bằng những chất cách điện như Mica, giấy, dầu v.v.



Ký hiệu của động điện

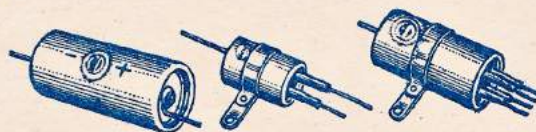


1) Ký hiệu của động điện Hóa Học.

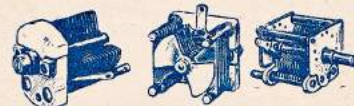
2) Ký hiệu của động điện thay đổi.



Hình dáng thật của một vài loại động điện làm bằng Ceramic.



Hình dáng một vài động điện hóa học



Hình dáng một vài động điện thay đổi mà người ta hay gọi tắt là cái CV.



Thắc mắc của Em

Carbua Calci, công thức CaC_2 . Muốn chế tạo khí đá, người ta phải nung vôi sống (oxit calci) với Carbone trong lò điện. Kết quả sẽ có khí than (oxit carbone CO) bay lên, và chất rắn màu xám trắng xuất hiện, đó là Carbua Calci hay khí đá.

Khi thả khí đá vào nước, sẽ có một chất khí bay lên (đề đốt đèn xi hay thấp đèn) đó là khí Acetylen công thức C_2H_2 . Chính chất khí Acetylen lúc bốc ra sẽ làm nước sôi bọt.

HỎI: 1) Mẹ cháu thường hay ở nhà nói về chuyện hội. Vậy hội là gì? Thế thức ra sao?

THU HẰNG
(Chợ Lớn)

2) Cách thức chơi hội...

PHẠM KIM LUÂN
(Biên Hòa)

ĐÁP: Hội là một hình thức hùn tiền. Có nhiều cách chơi hội như hội

tây, hội bắc, hội nam. Hãy chỉ nói về hội nam, vì hiện thông dụng. Đầu tiên một người đứng ra làm chủ chốt gọi là CÁI. Người CÁI sẽ mời 9 người chơi hội, mỗi người chơi gọi là CHÂN hay CON (có thể tới 19 người). Cả băng 10 người (cái lẫn con) này gọi là một *dây hội*. Cuộc chơi hội gọi là *bát hội*. Giá sử bát hội là 200 ngàn, thời gian chơi bát hội là 10 tháng thì mỗi tháng theo lý thuyết, mỗi chân hội sẽ phải góp 20 ngàn. Theo lối hội nam, thì tháng đầu tiên, tất cả các con hội (9 người) sẽ góp đủ cho nhà cái, mỗi người 20 ngàn.

Nhà cái được tiêu món tiền này mà không phải trả tiền lời, (bù lại, nhà cái từ tháng thứ 2 trở đi phải làm công việc thu góp tiền và chịu trách nhiệm nếu có người quít) — Vì nhà cái được đương nhiên lấy ngay tháng đầu như vậy, nên còn gọi là hội *đầu thảo*. Từ tháng thứ hai trở đi, 9 chân hội sẽ phải *mua*. Ngày mua thường là mùng 1 đầu tháng. Khi mua, mỗi chân hội ghi vào một mảnh giấy kín số tiền do chính mình đề nghị, xin chịu lãi cho mỗi người, nếu mình sử dụng tiền góp của cả làng. Lúc mở ra, ai đề nghị chịu nhiều lãi cao hơn hết là mua được hội.

(nếu 2 người bỏ bằng nhau thì chia cổ bài bất, ai được lá ông cụ thì ưu tiên 1, người ngồi kế ưu tiên 2, theo vòng tròn từ trái qua phải). Thí dụ ông A đề nghị trong giấy mua 2000đ (cao nhất trong 9 người bỏ, còn nhà cái đã tiêu tháng trước rồi, không được mua nữa) thì ông A mua được hội. Trong tháng ấy, nhà cái phải góp cho ông A nguyên 20.000đ, (nhà cái không được ăn lời nữa), nhưng 8 nhà kia chỉ phải góp cho ông A, mỗi người 18.000đ (mỗi người được lời 2000đ theo như đề nghị của ông A) — Qua tháng thứ 3, ông A bị loại đương nhiên ông ta phải góp 20.000đ, còn 8 nhà kia, họ lại mua với nhau. Cứ thế đến tháng chốt. Trong khi dây hội chơi nửa chừng, nếu có một nhà mua rồi (còn gọi là phần hội *chết*, trái với người chưa mua, gọi là phần hội *sống*) chạy làng, không đóng tiền tiếp tục nữa, ấy là kẻ *úp hội* hay bát hội đã bị *khé*. Trường hợp này nhà cái phải đền vì là kẻ chủ chốt. Nhiều khi kẻ *úp hội* lại chính là nhà cái, mà *úp* hẳn vài ba *dây* làm các chân hội kiện tới tấp là như vậy.

HỎI: Tại sao gọi là đài khí tượng?
PHẠM THỊ NHƯ HẰNG

ĐÁP: Đài khí tượng là đài quan sát những hiện tượng xảy ra trong các tầng lớp không khí như mưa, gió, bão, nóng, lạnh v.v...

VƯỜN HỒNG



Suối mát

Thư của em B.X.H. Bălat

... Cuốn *Đêm Dài Một Đời* của chú Lê tất Điều là truyện của tuổi thơ phải không? Cháu xem có được không?

... Trong tất cả những tác phẩm của chú Lê tất Điều, có tác phẩm nào chú ấy viết về người lớn không?

... Theo ý cháu thì thần tượng của cháu phải là một nhà văn hoàn toàn viết cho tuổi thơ, không được dính dáng đến thế giới người lớn, như thế thì có gì là quá lắm không?

Trả lời:

Em hỏi chú N.T. nhưng vì chị thấy vấn đề em đặt ra có nhiều điểm là thắc mắc chung của các em khác nên chị xin trả lời thay chú N.T. em vui lòng nhé.

Cuốn *Đêm Dài Một Đời* là một cuốn truyện đầu tiên của Việt Nam mà hầu hết nhân vật trong truyện đều mù. Thế giới của người mù là một thế giới đáng buồn và dễ gây mặc cảm hơn cả. Chị nhớ dạo bé, chủ nhật chị thường vào trường mù để đọc truyện cho họ nghe, chị luôn luôn phạm lỗi làm cho họ buồn. Thí dụ thấy trời đẹp, chị khen: «Trời đẹp quá». Thì có chú bé hỏi: «Đẹp thế nào hả chị». Chị biết là chị đã vô tình gợi đến sự khiếm thị, sự mù lòa, không được nhìn của họ, tóm lại, chị làm đau lòng họ. Cho nên,

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH

khi đọc *Đêm Dài Một Đời*, chị vô cùng thần phục nhà văn Lê tất Điều. Cuốn sách, dày mấy trăm trang, chứ không hề có những sơ sót về sự mù lòa của nhân vật. Những nhân vật của chú dù mù nhưng đầy tình người, đầy lòng nhân ái. Với một giọng văn bình dị dễ hiểu, chứ mở rộng thế giới người mù, cho ta thấy những cảm nghĩ, đau xót, thương yêu của họ. Cuốn sách ấy đoạt giải của Trung Tâm Văn Bút Việt Nam, và đó là một trong những cuốn sách làm tôn giá trị của giải thưởng. Các em rất nên xem cuốn đó.

... Về câu thứ hai, chị thấy cần xác định cho rõ ràng: Đó là sách viết cho người lớn đọc hay là viết về những nhân vật người lớn. Ở đây, chị đoán em muốn nói là sách viết cho người lớn đọc. Chị thấy nên phân ra như thế này: Loại cảm Thiếu Nhi như:

- Truyện nhằm nhĩ bầy bạ.
- Truyện quái đản ma quỷ
- Truyện lãng mạn, tình ái người lớn.



Loại các em không nên đọc vì quá khó hiểu:

- Triết lý
- Khảo cứu (văn học, giáo dục, chính trị v.v...)

Loại các em không cần đọc vì quá mất thì giờ:

— Kiểm hiệp.

Và đây là loại mà các em cần đọc để làm nảy nở tình người, đọc để thông cảm, để cho lòng rung động, đó là các tác phẩm bất kể nhân vật là người hay vật, là người lớn hay con nít, nhưng nội dung đem lại cho người đọc sự cởi mở tình cảm;

— Các loại sách báo đứng đắn viết cho tuổi thơ:



— Các sách rèn luyện tình cảm, ý chí, học làm người.

— Các tác phẩm văn chương của các nhà văn trong Tự Lực văn đoàn và một số nhà văn mà bộ QGGD đã lựa chọn để giảng dạy cho học trò.

Loại sách đó, các em nên đọc, nhưng không phải đó là sách Thiếu Nhi hay truyện Thiếu Nhi mà phải nói là loại truyện của những tâm hồn trong sáng.

Theo ý chị, thì chị thấy không có «truyện Nhi đồng» mà chỉ có truyện «nhi đồng nên đọc» và «tác phẩm hay» là «tác phẩm hay» chứ không có tác phẩm của độc giả nhi đồng hay của độc giả người lớn. Nếu viết một truyện tình tiết éo le, rắc rối mà hay, thì có lẽ còn dễ hơn viết một truyện trong sáng, hoàn toàn trong sáng, đọc lên thấm đượm tình người. Và một truyện nội dung chuyên chở được những điều làm cho người đọc thấy tâm hồn lâng lâng, lòng yêu thương dâng lên dào dạt một truyện như thế là một tuyệt tác, chỉ có thể, chứ không bao giờ hạn tuổi nào thì không còn được đọc những sách trong sáng nữa.

Chị thấy có nhiều người coi thường một số nhà văn mà họ cho là nhà văn của nhidồng, theo ý chị, đó là một sự lầm lẫn lớn.

Trong Vườn Hoa văn chương, có đủ mọi loài kỳ hoa dị thảo. Nhưng chính cái triết lý sâu sắc, đem lại sự cao đẹp cho tâm hồn con người muốn đi sâu vào lòng người, lại cần đến những lời văn thật bình dị để chuyển chở, đó là tinh thần Á Đông, chứ không phải những đoạn văn tối tăm rậm, mà người đọc bắt buộc chỉ có một lối thoát là khen hay để khỏi bị chê là không hiểu. Quan niệm của chị có thể không đúng lắm, nhưng quả thật nếu chị có tiến bộ được chút nào, chính là nhờ đọc những cuốn sách bình dị mà tràn đầy tình người đó, các em ạ.

... Về câu thứ ba, như thế, em thấy rằng không có sự phân chia về tác phẩm người lớn và nhi đồng. Vậy, các em cứ việc chọn trong số sách của tác giả nào đó, có những cuốn vào tâm hiệu biết của các em, mà đọc, và có những cuốn em sẽ đọc khi em trở nên sâu sắc hơn. Thí dụ ;

Về chú Lê tất Điều, em nên đọc Những Giọt Mực, Đêm dài một đời lớn hơn thì đọc Phá núi, Người đá. Về chú Nhật Tiến các em nên đọc Tay Ngọc, Chuyện Bé Phượng, Chim Hót Trong Lồng, Lá chúc thư v.v... nhưng những cuốn như Người kéo Mìn, Vách đá cheo leo, Giấc ngủ chấp chờn, vì nó hơi khó hiểu, em nên để vài năm nữa hãy đọc thì sẽ thấy đỡ một ốc hơn.

CẦN THẬN

Sắp bị mổ, một người xứ Ê-cốt đếm lại bạc trong ví mình. Bác sĩ nói.

— Không đâu, ông ơi, ông chỉ trả tiền sau khi đã mổ xong mà thôi Ông kia nói :

— Tôi đâu có trả tiền, tôi đếm lại tiền của tôi khi bị đánh thuốc mê đấy chứ.



Chia vui, chung vui : Sai, ta thường nói chia buồn bởi chữ nhỏ là phân ưu. Chia buồn thì đúng rồi. Bạn có chuyện buồn, ta vì tình bạn chia bớt cái buồn cho bạn bớt buồn. Nay người ta có chuyện vui, mình chỉ được quyền chúc mừng, mong cho người ta được vui nhiều, vui mãi.

Bánh bông lan

Bánh bông lan có nhiều thứ : Bánh bông lan khoai mì, bánh bông lan bột nếp, bánh bông lan dòn, bánh bông lan hấp vân vân.. Nghĩa là có nhiều loại nguyên liệu và cách làm để thành bánh, và tất nhiên là mỗi thứ bánh ăn lại có mùi vị khác nhau.

Ở đây, chị nói về món bánh bông lan giản dị nhất, mà các em bé có thể làm ngay trưa hôm nay được.

Vật liệu : 4 quả trứng gà.

100 gr đường

100 g bột mì số 8

Một phần ba muỗng gạt bột nổi Ancel.

1 gói nhỏ bột Vanille.

Cách làm : Cho trứng gà và đường vào tô lớn khuấy theo một chiều, thật mạnh (nghe tiếng khuấy tay, gọi là đánh trứng). Đánh như thế chừng nửa giờ hay hơn nữa, không nghỉ, chừng nào trứng nổi phồng lên thì cho bột nổi, bột vanille và bột mì vào nhào đều. Từ lúc cho bột mì vào thì phải nhanh tay kéo dề lâu bột nặng nó kéo trứng xẹp xuống, mất nổi. Nếu nhà có lò nướng thì tiện quá rồi, chỉ việc bôi bơ hoặc mỡ vào chung quanh khuôn, lót giấy trong lòng khuôn rồi đổ bánh vào, bỏ vào lò, vặn lửa trung bình. Còn nếu nhà không có lò nướng, thì khi nào bắt

chứ sao mình lại đòi chia bớt cái vui của người ta, thì người ta hết vui mất các em ạ.

Bạo động, thụ động Có em viết cho chị thế này : « dù chị trả lời trẻ em cũng chỉ chống đối chị bằng đường lối **bất thụ động**, chứ em không xuống đường chống chị đâu ». **bất thụ động** là em dùng lộn với chữ **bất bạo động** rồi. Bạo động có nghĩa là hành động bằng bạo lực, dùng tới sức mạnh hung hãn. Còn thụ động có nghĩa là để người khác sai khiến không chống đối, hoàn toàn buông xuôi. Hai chữ đó nghĩa trái ngược hẳn nhau, các em nhớ lưu ý nhé.

dầu trộn bột, em để lên bếp than một cái nồi gang sạch. Khi xong bột, thì nồi đã nóng, em đem ra bôi bơ hoặc mỡ vào chung quanh và lót giấy xuống dưới cho khỏi dính khét, rồi em bỏ bột vào. Xong em gấp hết than để lên nắp chừng 15 phút, em mở nắp vung lấy cái tăm xiên vào thấy không dính ướt vào tăm là bánh chín rồi. Nhớ là phải lấy hết than ở dưới chỉ để cho hơi nóng thôi vì nồi gang nóng lâu, nhưng trên nắp thì phải nhiều than hơn, nếu bếp nguội quá bánh sẽ không chín, rồi em sẽ sửa chữa bằng cách cho thêm than thì cái bánh nó đã giãn em mất rồi, nó không phồng lên nữa, bánh sẽ cứng ngắc và ba má sẽ cười em. Còn nếu nóng quá thì nó cháy đen lại, không ăn được, các em bé đang hau háu chờ, chừng nó buồn em.

Làm vài lần sẽ quen.

Nếu muốn béo, khi trứng nổi rồi em đánh thêm vào một miếng bơ bằng 4 quả xí mui bự, thì bánh sẽ vừa thơm, vừa béo.

Em nào mà lười đánh trứng thì đi mượn của cô, thím, dì, chị v.v... cái máy đánh trứng, cầm điện vô chỉ 15 phút là trứng nổi phồng lên, lạ lắm em ơi.

Chú ý : Bình nướng sẽ nở ghê lắm, chỉ đổ nửa khuôn nó sẽ thành đầy khuôn đó em.

TÌNH MẪU TỬ

(Kính tặng các bậc hiền-mẫu trên nước Việt Nam đau thương).

Chiều nay, mới từ trường về đến nhà, LAN em bé gái tôi đã nhanh nhẩu khoe:

— Anh Tư ơi, con mèo của mình đẻ được ba con!

Nói thế, không đợi tôi trả lời, Lan liền nắm tay tôi kéo vào nhà bếp.

Trong một góc nhà, cạnh mấy bao than, tôi ngạc nhiên thấy con mèo MUN như dài ra, như ốm hơn thường ngày, đang nằm lơ dờ bên cạnh lúc nhúc «cậu» mèo con chỉ bằng ba chú chuột nhắt.

Con mèo MUN của nhà tôi ngày thường rất «hách». Đối với con VÀNG và con MỰC thì nó là kẻ ăn trên ngồi trốc. Thấy má tôi «cưng», nó thường sinh sự và đánh ăn với lũ chó. Còn đối với đám chuột cống và chuột nhắt thì phải nói nó là «hung thần» thường gieo rắc không biết bao nhiêu tai họa khủng khiếp.

Thế mà bây giờ, nó chịu hạ mình nằm sổng soãi trong xó tối, mặc cho lũ con tha hồ vật vã.

Vài cái xương sườn nhỏ lên. Mấy cái vú, lũ con lôi dài ra để lộ cái bụng đói meo xẹp lép. Chắc có lẽ suốt ngày nó bận rộn với lũ con nên không có thì giờ phục kích một vài con mồi để làm món «tái» mà nó vẫn thích. Và chắc có lẽ nó cũng không còn có thì giờ để theo cọ mình lên chân má tôi để kiếm vài miếng thịt thừa hay một chiếc đuôi cá. Đôi mắt của nó thường ngày sáng quắc, hôm nay trông xanh hơn và dịu xuống. Có thể nói đôi mắt đờ đờ sát khí của «tử thần», đã biến đi để nhường chỗ cho đôi mắt hiền từ chịu đựng của một bậc mẫu tử.

Ba chú mèo con, lông xám xịt và thưa thớt, tranh nhau húc đầu vào vú mẹ và kêu «chíp, chíp» như chim.

Bỗng như biết có người đến quấy rầy cảnh êm ả của gia đình MUN, nó vùng dậy rón rén chui vào gầm bàn đứng nhìn ra. Mấy con mèo mất hoi mẹ «khóc» thét lên kêu meo meo..., rồi nằm chụm vào nhau lấy hoi ấm mà ngủ.

Nhìn cảnh mẹ con lũ mèo ấp yêu

thieu nhi/18



SÁNG TÁC CỦA CÁC EM

muôn hồng nghìn tía

nhau lòng tôi thật cảm động. Bất giác tôi nhớ đến những bậc hiền mẫu VIỆT NAM, cũng đã ấp yêu nuôi dưỡng con mình còn công lao gấp trăm ngàn lần hơn. Thế mà trên hai mươi năm nay các bà gánh thêm một niềm sầu khổ vì đất nước loạn ly. Kính lạy THƯỢNG ĐẾ, xin NGÀI hãy rủ lòng thương, ban cho đất nước chúng con được HÒA BÌNH, để cho tấm lòng mẹ hiền VIỆT NAM được mãi mãi chan hòa trong niềm tin yêu của dân con thơ ấu.

TRẦN TRUNG VIÊN
40, Lý Thường Kiệt, Biên Hòa



NIỀM VUI

TUỔI TRẺ

Huy ngồi trên chiếc «tam bản» men theo dòng nước. Những làn gió đồng quê làm cho nó mát dịu cả tâm hồn.

Đã bao lần như thế này rồi nó ngồi trên chiếc xuồng đi ngược dòng sông dài để tận hưởng những vui thú mộc mạc của miền quê, trên mặt sông phẳng lặng không một gợn sóng chứng tỏ sự hiền hòa của miền hậu giang bát ngát với trái ngọt cây lành.

Huy đưa ná thun nhắm bắn những đám hoa lục bình tím trời rồi rạc, nổ vô cùng sung sướng mỗi khi bắn được trúng đích. Nhớ những buổi chiều tà êm ả Huy thường cùng mấy đứa em ra ngoài gốc dừa cạnh bờ ao để kể những mẩu chuyện vui. Huy yêu những đêm trăng sáng trong veo phản chiếu dưới dòng nước, Huy yêu những cái nhảy múa tung tăng cùng chúng bạn ở miền quê và yêu những hàng dừa xanh bát ngát.

Bên bờ ao một con cò trắng phau đang soi mình dưới vũng nước phẳng lặng để tìm mồi. Huy vô cùng sung sướng vì quê hương đã được về lên như một bức tranh thủy mặc.

Bây giờ đã sang mùa xuân rồi từng đàn chim én lũ lượt rủ nhau bay về lượn quanh trên bầu trời xanh mênh mông và vô tận để lại một niềm vui chan chứa trong lòng Huy.

NGUYỄN HỮU THÀNH

Ba nói với Bốn:

— Bốn ơi, Kế nhà tao có một chuyện ghê quá

— Chuyện gì vậy?

— Một thằng nhỏ nuốt sống một con chuột.

Bốn nhanh miệng:

— Thế mà mầy cũng làm bộ bí mật. Nè mầy về bảo thằng nhỏ nuốt con mèo vô là êm.

Ba: Chời ! ? ? ? !



buróm trong vườn

BUỚM VÀ EM

Có chú bướm trong sân.
Em nhè nhẹ lại gần.
Chao ơi! Bướm đẹp quá
Em rón rén đôi chân.
Chú Bướm vẫn say mê.
Quên đi mất chốn về.
Em đưa tay chụp lấy.
Bướm hoảng hốt ú ề.
Em nắm bướm trong tay.
Chú ta dấy dựa hoài
Chơi vui trong tuyết vọng.
Buồn chẳng có ngày mai.
Em thấy tội anh ta.
Bèn buông thả bướm ra.
Chú vui mừng tíu tít.
Bay vút sang cảnh hoa.
Em thấy lòng vui mừng,
Bướm ta lượn ngập ngừng.
Sau lưng em thỏ thẻ:
« Bướm cảm ơn vô cùng ».

TẠ KIM YẾN

(cho những ngày thơ ấu ở quê hương)

CÁT TRẮNG THÙY DƯƠNG

Quê hương tôi miền thùy dương cát
trắng,
Có bóng dừa che rợp cả quê yêu.
Buổi chiều buông vì vút những cánh
diều,
Đàn hạc trắng mỹ miều tung cánh bạc.
Gió chiều lay giờ đây còn biêng nhác,
Mặt biển buồn sóng biếc nhẹ xôn xao.
Ánh trăng lên soi sáng tỏ đêm nào?
Đêm nay lại đón chào muôn vạn vật.
Ngoài xa khơi cánh chim đà lặn khuất,
Cánh thuyền buồm lay lắt mãi lênh
đênh.
Bãi biển khuya nghe sóng nước dập
đềnh,

Nghe gió nhẹ một mình mà buồn vắng.
Quê hương tôi mang tên miền cát
trắng,
Thấy thương nhiều nghe nhắc đến
luôn luôn.
Ai đến thăm qua đây ngắm một lần,
Sẽ lưu luyến muôn phần khi cất bước.
Quê hương tôi xa xa toàn sóng nước,
Xóm hiền hòa luôn mơ ước yên vui.
Khi xa quê tôi cảm thấy buồn ngủi,
Bao lưu luyến chôn vùi sao cho
đặng!!!

VŨ-VĂN-CHƯƠNG
(Vũng Tàu)

CHIỀU QUÊ

(Trao về Mỹ, Cường, Phúc, Lanh
để nhớ lại cánh đồng Tam Bảo K.C)

Một buổi chiều quê nhuộm nắng
vàng
Trên đồng mục tử hát nghênh ngang
Một đàn cò trắng bay về núi
Vội vã nông dân nhăm hướng làng...
Đồng cỏ trâu bò chậm chạp nhai
Vài cô bé xiu hái hoa cài
Cài lên chiếc áo lam màu cỏ
Và cả trên làn tóc chấm vai
Trong gió chiều lên bao ý thơ
Bầu trời đổi hẳn màu xanh lơ
Vài con chim nhỏ tìm về tổ
Một chú bò con kêu « nghe... ơ! »
Tiếng réo gọi nhau của mục đồng
Vang trên đồng lúa chiều mênh mông
Chập chờn vài cánh diều bay lượn
Chú ghé nhìn lên ngơ ngẩn trông.
Thoáng hiện xa xa chiếc cổng làng
Rừng tre bao phủ, lối miền man.
Trên trời mây trắng mờ theo bóng
Dưới lũy mục đồng sáo thổi vang.

ĐĂNG-LINH
(Khung Trờ Diễm Phò)

MỘT THỜI LƯU LUYẾN

(cho những chiều ở Hoàng Diệu)

Chiều nghiêng nắng nhạt khi tan học
Áo trắng tung bay ngập cổng trường
Là lơ bên nón: xanh bờ tóc
Và trong biêng biếc: mắt tơ vương!
Nhón nhơ, lữ lượt... như đàn bướm
Từng lớp người đi ôi thướt tha
Áo trắng trinh nguyên còn bay lượn
Tuổi học sinh còn đẹp gấm hoa...
Bước chân khua nhẹ trên mặt sỏi

Cười nói huyền thuyên tựa hội hè
Đường không cây lá nền tro trọi
Nhưng áo trắng hiền vẫn ấp e...
Đếm chuỗi thời gian bằng cung nhạc

Êm êm, khe khẽ... thời qua hồn
Bài thơ mộng mị đem ru hát
Áo trắng hồn nhiên chưa cô đơn
Nghe như tuổi ngọc cao vời vợi

Nếu lỡ mai này gió cuốn đi
Kỷ niệm đôi lần xin nhớ tới
Ta cùng ca lại khúc sầu bi...
Ta cùng ca lại khúc sầu bi...

TẠ LỆ VĂN

MẸ

Mẹ: nải chuối, buồng cau
Mẹ: tiếng hát đêm thâu
Mẹ: giàn mướp, bí, bầu
Mẹ: chằng quần gian lao
Mẹ: bóng mát trên cao
Mẹ: dòng sữa ngọt ngào
Mẹ: trợn kiếp lao đao
Mẹ: thân xác hư hao
Mẹ: chằng chút buồn rầu
Mẹ: thơm ngát hoa cau.

ĐĂNG KHOA 72

QUÊ TÔI

Quê tôi có lũy tre xanh
Dòng sông uốn khúc trong lành à êm
Những khi bóng xế ngang thềm,
Quê tôi khiêm tốn êm đềm biết bao
Quê tôi uốn lượn lối vào
Cỏ cây xanh biếc ôi chao dễ nhìn
Quê tôi giữ vững niềm tin
Niềm tin êm ấm đượm tình nước
non.

ĐĂNG KHOA 72

NHÀ EM

Nhà em là một túp lều tranh,
Có con chó mực rất trung thành,
Và một con mèo còn be bé,
Nhưng mà cặp mắt thật là xinh.
Bao bọc nhà em có lũy tre,
Vườn cây ăn trái dựa bên hè.
Nhà em thanh tịnh trong thôn vắng,
Không có đập diu dẫu ngựa xe.
Những buổi chiều vương ánh nắng
hạnh,
Nhà em nghiêng bóng dáng trong
lành,

Em yêu em mến nhà em lắm,
Bởi vì có những nét tình anh.

ĐỖ-THỊ-MỸ-LỆ
(Gò Công)

thiều nhi/19

BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP



Trương Hùng Vương

Lớp : 7A1

Tên : Trần thị Đức

Điểm 17

Lời phê : Bài làm khá, văn sáng
sủa, gọn

Đề : Nhân dịp rảnh rỗi, tạt qua
thăm lại trường cũ, trở hãy tả lại
và nói cảm tưởng của trò.

Nhân chiều thứ sáu, em nghỉ hai
giờ sau, mẹ bảo em đi thăm mấy
người cậu đang bị bệnh. Mẹ nói :
«Mẹ bận việc nhà nên không đi thăm
được, con thay mẹ mà đi nhé ?
Không đợi mẹ nhắc em cũng vâng
lời liền. Em mừng lắm vì nhà cậu
Tư gần ngôi trường cũ của em,

Thử hỏi ai không mừng khi biết
rằng chốc nữa đây mình sẽ có dịp
thăm trường cũ ? Ngôi trường mà
mình đã xa cách gần hơn hai năm.
Sau khi trao giỏ thuốc cho cậu uống
em vội vã chạy ngay lên trường
cũ. Ngôi trường cũ vẫn còn đó.
Vài tia nắng chiều vàng nhạt nằm
trên mái trường, luôn cả vách tường
của lớp. Ngôi trường im lặng, cái
vẻ im lặng của buổi chiều. Thình
thoảng mới có tiếng cô giáo hoặc
thầy giáo quát mắng học trò. Nhưng
không nghe rõ lắm, chỉ thoang thoảng
trong muôn nghìn tiếng xe máy nổ.
Nhìn xuống sân chơi, em còn nhớ
trên sân chơi này, lúc em và các
bạn em còn bé tí ti đã hốt các ô
sân quảng lên cao. Đứa nào cũng

bảo đó là mưa. Không may cho tụi
em, các chị lớp nhất tay thì bịt
mũi, tay thì đầy đầy tụi em đứng
lên cho thầy phạt. Thầy phạt và
bảo tụi em đừng nghịch như thế
hại lắm. Tụi em khóc tí tề. Đến
khi nín dứt rồi thì nhìn nhau
cười, đứa nào cũng tự hứa nhất
quyết không chơi nghịch như vậy
nữa ! Đấy, chỉ có bấy nhiêu mà
em còn nhớ mãi. Bây giờ thì không
còn nữa, tụi em mỗi đứa một nơi
và cái sân chơi cũng không còn đầy
đầy cát, nó đã được đắp lên một
lớp xi măng khô cứng. Góc cây
phượng là nơi chúng em trao đổi
nhau các bài toán làm trong lớp.
Bảng trên tường cũng theo thời
gian thay đổi dần. Nó không còn
cái màu vàng nhạt, khô khan, nhìn
vào phải nhức mắt mà nó đã được
sơn phết lên một màu nổi bật.
Nền màu trắng, chữ tên của trường
sơn màu đỏ, bảng chữ in rất lớn.
Các dãy phòng học được xây cất
lên, khang trang, mát mẻ. Các cổng
rảnh đường mương được lấp lại
hết cả. Chính nơi này chính là kỷ

niệm thứ hai đáng ghi nhớ. Lúc
đó con Hường đang dang chân bước
qua con đường mương đầy ứ nước
đơ bần, mương khá lớn. Em hấp
tấp xô bạn. Khiến cho Hường té
bùn đất lem cùng mình Hường
Hường giận. Em xin lỗi Hường.
Hường không để ý cả đến ba bốn
ngày rồi. Em viết thư xin lỗi, trình
bày nỗi khổ tâm của em khi thấy
Hường lạnh lùng. Hường cảm thông
rồi hai đứa làm hòa. Những tưởng
hai đứa đã xa nhau. Nhưng bây giờ
xa thật rồi. Hường trường Gia Long
em trường Hùng Vương. Ôi buồn
quá !

Đang mãi lo nghĩ về quá khứ
êm đềm của ngày xưa đó mà chuông
cũng không hay. Chỉ thấy học trò
chen chúc ra về. Em ngơ ngác nhìn
«Sao mà đông quá ? em tự hỏi thế
vì khi em còn học trường này, học
sinh còn vắng lắm. Như thế có
lẽ tương lai trường, tương lai của
học sinh sẽ tươi sáng. Em mỉm
cười, vui sướng vì trường em đã
tiến bộ nhiều.

Ô CHỮ LỊCH SỬ



(trả lời trang 8)

A B C D E G H I

CUỘC

THI

SÁNG TÁC



CÔ BA LỢN

Tôi sinh ra đời dưới một ngôi sao xấu. Thật vậy các bạn ạ! Sao số mạng của tôi có cái tên là « Trư Bát giới ». Hay nói rõ hơn là tôi tuổi Heo.

Chính vì con giáp thứ mười hai này mà ông anh cả của tôi có một sáng kiến là đặt cho tôi một cái tên thật kêu. Do đó cái mỹ danh « Cô Ba Lợn » ra đời. Từ đó cái tên « Nguyễn thị Ngọc Lan » thanh tao dần dần tan biến trong quá khứ để nhường chỗ cho « Cô Ba Lợn » bước lên đài danh vọng và được phổ biến rộng rãi trong quần chúng con nít trong nhà.

Đã nhiều lần tôi đưa đơn kiện việc xúc phạm « danh dự cá nhân » này, nhưng chỉ thoát được giờ xử án mà thôi. Lúc ra ngoài anh ấy nheo mắt nói với bọn « đồng lõa »:

— Tụi bây xem mặt đặc thủng của cô Ba Lợn kia? Lỗ mũi phồng lên còn hơn lợn thiệt nữa. Hề... Hề.

Thế thì cả bọn lẫn ra cười chết thôi. Tôi ức lắm nhưng đành bấm bụng làm ngơ bỏ đi một nước vì phiên tòa đã bế mạc nên đành chịu nhục làm ngơ bỏ đi một nước. Và rồi điệp khúc « Cô Ba Lợn » vẫn được nhắc đi nhắc lại hằng ngày.

Cũng vì cái tên này mà tôi gặp nhiều chuyện dở khóc dở cười như sau:

Số là một hôm tôi cho cô bạn mới quen địa chỉ để mời cô ấy đến nhà chơi. Nhưng hôm đó mẹ tôi lại sai đi có việc. Gặp ông anh tôi đứng ở rờ ngoài sân chị ấy liền hỏi:

— Dạ thưa anh có phải đây là nhà của chị Ngọc Lan không ạ!

Ông anh tôi đáp tình bơ:

— Đây chỉ có « Cô Ba Lợn » chứ chẳng có Ngọc Lan nào cả.

Thế là chị ấy lí nhí xin lỗi về tội lộn nhà rồi bỏ đi một nước. Hôm

sau vào trường tôi lần la đến nói chuyện thì chị ấy « tưng » cho một hồi bảo là nói láo, nói dối đủ chuyện rồi cho tôi « đi » luôn để đi kiếm bồ mới thành thật hơn.

Tôi ức lắm về kể lại cho má tôi nghe thì anh tôi kể chuyện hôm qua ra khiến cả nhà cười bỏ lăn, còn tôi thì sưng sờ chẳng biết nói sao hơn đành vuốt giận bỏ đi sau khi lườm anh ấy một cách thật dài. Vì cái tên quái gở này mà tôi mất bạn. Thật là đau khổ!

Vậy mà anh ấy có tha cho tôi đâu, một hôm không hiểu vì giác quan nào anh ta bắt gặp tác phẩm đầu tay của tôi giấu ở tận đáy tủ. Thế là anh ta mang ra gôm mất bút hiệu « Mỹ Lan » đẹp để đi mà đề vào chữ « Cô Ba Lợn ». Tôi vẫn vô tình gởi đi và thap ôi! Ngày mà tôi mừng rỡ cầm trên tay tờ tuần báo có đăng bài của mình lại là ngày tôi khám phá ra rằng tác phẩm của mình chẳng còn gì là bí mật nữa. Vì tôi đã thấy ba chữ « Cô Ba Lợn » nằm tận cùng bài. Tôi đem tờ báo vào khóc bắt đền ba mẹ. Anh ấy bị ba tôi bố một trận, tỏ vẻ hối hận ghê lắm, khiến tôi mát dạ vô cùng. Đều sao bài của mình cũng được đăng không vào sọt rác là may lắm rồi.

Đến bây giờ thì anh ấy bớt chọc tôi vì hiện nay tôi là con nhận đưa thư hay còn gọi là nhíp cầu thông cảm giữa anh ấy và chị hàng xóm. Nếu đề cho « Tạc giảng nổi giận » thì còn lâu mới có thư. Nhưng mỗi khi hồi tưởng lại, tôi vẫn bật cười một mình và cho rằng đó là những kỷ niệm khó quên trong thời thơ ấu của tôi.

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

SU TÂM

CHIM VÀ MÙA ĐÔNG

Loài chim rất tinh khôn và ít chịu lạnh, nên mỗi lần biết trời sắp lạnh thì nó đem cả đoàn thiên di (di cư) về miền nóng.

Ở bên Pháp người ta ghi nhận rằng năm nào cũng như năm nào, cáo con chim sơn ca (alouette) thiên

di vào những ngày đầu tháng mười, loài chim hồng tước (linotte) và chim mai hoa (pinson) thiên di trước ngày 5, rồi đến chim hoàng tước (verdier); những con chim bạc má đen đầu (mésange chabonnières) lại ra đi trong vòng từ ngày 7 đến ngày 10, chim kim oanh (chadonnerets) thì đợi sau ngày 11, chim rẽ gà (bécasses) và các chú diều (buses) thiên di trong mấy ngày 15, 16; sau đó là loài quạ khoang (corneilles) và quạ đen (freux). Chim chia vôi (bergeronnettes) và chim sẻ vàng (tarins) đợi ngày 25 tháng 10 mới đi. Rồi đến ngày 12 tháng 11 thì các cô chim cút (cailles) cuối cùng chậm chạp kéo hết lực lượng về châu Phi ấm cúng.

Như thế đến giữa tháng 11 thì nước Pháp không còn con chim nào phải đợi đến mùa xuân năm sau chúng mới trở lại.

Ỡ NHỊ

(Theo Josse Alzin trong 'Le livre de ma joie', trang 28)



XIN TRẢ LẠI...

Thương trao về Hạnh Hoa

Xin trả lại tôi những ngày xưa còn bé!

Tuổi học trò... ô! xinh đẹp như mơ
Thường ngày hay cầm bút để làm thơ

Và dẹt lăm... mấy vần thơ vụng dại

Xin trả lại tôi những ngày xưa còn bé!

Tuổi êm đềm đẹp tựa những bông hoa

Thường ngày ta hai đứa chẳng rời xa...

Luôn luôn vẫn có Ánh Hoa bên cạnh

Xin trả lại tôi những ngày xưa còn bé!

Mỗi buổi chiều khi khuất ánh tà dương

Chung quanh vườn... ta vói bắt lấy lương

Trong tay nhỏ!... ôi bàn tay vụng dại...

NGUYỆT THU

thiều nhi/21

TÌM HIỂU LOÀI HẢI CẦU

Tác giả : Mark HULTING
Phỏng dịch : TRƯƠNG MINH KHÁNH

Với khả năng phong phú, hải cầu là một trong những con vật biểu diễn nhiều trò đặc biệt nhất. Chúng cũng cảm thấy buồn bực khi tự biết không thể làm gì hơn là ngăm nhìn đồng loại thi thố tài nghệ.

Tôi còn nhớ một con hải cầu tên Neptune tại trung tâm huấn luyện thú vật Kingstone thuộc tiểu bang New Jersey có thể hút thuốc bằng ống tàu như người. Nó vui vẻ nhón nhơ quanh các con khác rồi phà khói vào mặt nhau. Để sửa trị tính kiêu hãnh đó, chúng tôi liền dạy cho một con hải cầu trẻ khác tên Pal biết hút thuốc, mặc cho Neptune cứ tiếp tục làm cao. Pal rất dễ huấn luyện, vì sau đó không lâu, nó có thể thở khói thành vòng tròn khiến cho Neptune mắt về kiêu hãnh lúc đầu. Một đêm nọ, tôi đưa Pal lên sân khấu lần đầu tiên để trình diễn trò hút thuốc. Neptune tức giận lăn mò tới bên đèn sân khấu nhìn Pal găm gừ. Thấy thế, tôi đưa tàu thuốc cho Neptune. Nó sung sướng nhảy múa khắp nơi, phà khói mù mịt. Đúng lúc ấy, tôi bị Pal chồm lên cắn vào tay áo. Vì vậy, tôi lại phải chiều nó bằng cách cho nó cũng

diễn trò hút thuốc như đã dự định.

Tại một trung tâm huấn luyện hải cầu nọ có một con hải cầu sơ sinh, nặng cỡ sáu kilô, chưa biết gì cả. Thế mà sau ba ngày được mẹ tập luyện bằng cách cắn cồ chìm xuống nước, nó đã bơi được. Thật tội nghiệp, «thằng bé» chìm lìm chằng khác gì khi ta ném hòn đá xuống hồ, ao vậy, sau đó, mẹ nó lại đưa nó lên đề thờ. Cứ như vậy mỗi ngày mười lăm phút và liên tiếp trong hai tuần lễ là hải cầu thành thạo. Một bữa nọ, hải cầu con mừng rỡ nhảy múa, ồn ào huyên náo như muốn tỏ cho mọi người thấy: «Trông đây này! Tôi đã biết bơi rồi!» Kể từ đó, nó bắt đầu tập diễn trò.

Tôi còn một con hải cầu khác nữa tên Jacky diễn trò giỏi nhất. Lúc mới tiếp nhận nó, tôi có ý định gửi trả vì thân hình nó bé tí xíu. Thế mà khi được tôi thả ra, nó lượn quanh các con khác đồng thời kêu gọi tôi bằng những tiếng rít lên hàng tràng. Thế là tôi giữ Jacky lại để huấn luyện, và nó hấp thụ mau lẹ không ngờ để trở thành «nghệ sĩ trình diễn» đắt giá nhất thế giới.

Loài hải cầu ăn toàn cá tươi. Chúng rất háu ăn nghĩa là chỉ ngoạm một cái là xong. Cho hải cầu ăn cũng dễ dàng: cứ việc ném cá xuống cho chúng thôi, chẳng khác gì chúng ta bỏ thư vào thùng thư vậy. Tuy nhiên với những con đã được huấn luyện thuần thục, người ta phải chăm lo cẩn thận nếu không muốn thân hình nó béo tròn như quả bóng.

Tính hay cắn bậy của hải cầu cũng là một vấn đề khó khăn trong việc

huấn luyện. Khởi đầu, tôi phải mặc quần áo và ngay cả đôi giày nữa đều bằng sắt, rồi mới dám mở cửa chuồng bước vào. Đám hải cầu thấy người lập tức nhào ra quẩn quanh lấy cổ chân tôi. Nhưng sau đó chúng đành lảng ra xa vì không cắn được.

Thật là phiền phức nếu có kẻ nào đó phá ngang trong lúc hải cầu đang biểu diễn. Lần đó, ban xiếc nọ tới trình diễn trên sân cỏ bệnh viện, thỉnh linh một chú voi khác bước qua hất rơi mất quả bóng của nó. Kết quả là chú voi nọ rống lên mấy tiếng và chạy mất vì bị hải cầu tức giận ngoạm cho một phát vào chân đau điếng.



Hải Cầu hút thuốc



Hải cầu chuyên bóng



Loại hải cầu đứng hàng đầu về những màn trình diễn dưới nước. Chúng bơi rất nhanh, vì một con cá hồng (cá heo) bơi nhanh tới năm mươi dặm một giờ mà vẫn bị hải cầu theo sát nút. Hơn nữa, nếu cá phóng lên khỏi mặt nước thì hải cầu cũng dư khả năng phóng theo để bắt ngay trên không. Trong lúc vui đùa, hải cầu có thể ném bóng vòng quanh cho nhau như khi chúng ta chơi bóng chuyền vậy. Ngoài ra nó còn có thể trèo lên cao rồi phóng xuống nước sâu tới mười thước như chơi vì nó lặn được và lặn thật sâu hàng giờ như tiềm thủy đình vậy. Bên cạnh đó, hải cầu nghe một cách chính xác cũng như phân biệt những tiếng động từ dưới sâu. Trong một buổi trình diễn ở Chicago, con Jacky lặn xuống đáy hồ và không chịu trồi lên, thế mà trong lúc hàng trăm khán giả ngồi chung quanh hay đi lại âm ỉ trên sàn gỗ, nó lắng nghe được bước chân của tôi nên nổi lên mừng rỡ ngay khi tôi vừa tới nơi.

Trong các trò biểu diễn, thì lặn quay quả bóng trên mũi là khó nhất đối với hải cầu. Chúng phải tập luyện mỗi ngày ba lần, mỗi lần hai mươi phút liên tiếp trong sáu ngày một tuần, hàng nửa năm mới thuần thục. Thoạt đầu, tôi cầm một cái dầm bằng

gỗ bắt chúng dí mũi vào rồi quay vòng tròn. Cứ mỗi khi chúng làm đúng, tôi lại thưởng một con cá tươi. Dần dần tôi dùng một quả bóng và xoay vòng tròn trên mũi chúng bắt buộc chúng phải giữ thăng bằng sao cho quả bóng khỏi rớt, mãi đến khi tôi chỉ còn giữ quả bóng bằng đầu ngón tay thôi. Đợi cho tới lúc chúng khá thành thạo tôi mới buông tay ra trong khi quả bóng vẫn lăn tròn trên mũi chúng. Chỉ vài tuần lễ sau đó là hải cầu có thể ném bóng cho nhau trên mặt nước dễ dàng.

Hải cầu rất ham mê «nghệ thuật», nghĩa là khi đã học được một trò nào đó là nó luôn luôn thực hành không mấy khi thôi. Nó có thể phóng lên khỏi mặt nước qua một đà ngang dài hai thước và cao cũng hai thước đồng thời mang theo một vật nặng từ đáy hồ. Nó cũng có thể vừa lặn tròn thân mình vừa giữ một ly nước đầy đặt trên một thanh gỗ ở trước mũi mà không đổ. Cưỡi ngựa, ném và bắt dao đối với hải cầu là chuyện thường. Nó hằng say biểu diễn khi thấy có người xem.

Trong một buổi lễ nơi vườn bách thú thành phố nọ, vị thị trưởng ngồi gần một hồ nước nuôi hải cầu. Bỗng đứng một con gió thổi bay mất mũ của vị này rơi xuống nước. Lập tức

một con hải cầu phóng lên đội lấy chiếc mũ rồi ném vào cái móc áo gần đó. Mọi người có mặt trong buổi lễ đều hoan hô hải cầu.

Riêng với Jacky thì chỉ cần hướng dẫn một lần là nó biết làm trò ngay, chẳng hạn như lần kia, Jacky ngậm một khoen sắt từ đáy hồ lên. Tôi liền mắc vòng khoen đó vào cổ nó là lần sau nó tự động choàng vào cổ mỗi khi từ dưới nước trồi lên.

Hải cầu khéo léo như vậy mà lại mắc nhược điểm là chúng ít khi bắt chước lẫn nhau trong lúc là trò. Ba, bốn con cùng thi thố tài nghệ thì rất hay, vì chúng chỉ thích biểu diễn những gì mà con khác không làm được.

Hải cầu sống rất lâu, có khi tới bảy mươi tuổi. Suốt đời, nếu đã được huấn luyện thì chỉ chuyên biểu diễn mà thôi. Giả thử bạn thả một con hải cầu về với biển cả, chắc chắn nó sẽ mong muốn trở lại với ánh đèn sân khấu, vì trong một chuyến đắm tàu, các con hải cầu của một ban xiếc nọ được thả tự do, thế mà, sau một thời gian sống chung với những con khác, chúng gặp lại người chủ từng huấn luyện nó khi trước, chúng kêu lên mừng rỡ, nhún nhảy trên các ghềnh đá rồi theo ông ta trở về.



NGHIÊN CỨU VỀ TÓC

Một nhà nghiên cứu đã sưu tầm rất nhiều tài liệu về tóc và đã tìm ra những đặc điểm rất ngộ nghĩnh như sau:

- Một cái đầu lạnh mạnh phải có từ 100.000 đến 140.000 sợi tóc.
- Người Á đông có nhiều tóc hơn người Âu Tây.

Tại một hải đảo ở Nhật, đàn bà có đến 200.000 sợi tóc trên đầu.

- Tóc có cả thảy 850 màu sắc khác nhau.

Phần lớn là màu nhạt.

- Mỗi sợi tóc chỉ sống trong

một thời gian từ 2 đến 7 năm. Theo nguyên tắc thì một sợi «chết đi» sẽ mọc lại.

Nha cảnh sát thành phố Chicago ở Mỹ có giữ lại một số bộ tóc đẹp nhất hoàn cầu và cũng nhiều nhất 150.000 bộ thuộc can phạm... đã bị «xôn» tóc lúc ở tù.

Mỗi ngày chúng ta (đàn ông và đàn bà) rụng từ 30 đến 40 sợi tóc. Các cô tóc vàng có nhiều tóc hơn các cô tóc hung.

Tính ra 1 phần vuông trên đầu có 180, sợi trong khi tóc hung chỉ có 150 sợi.

MÀNH SAO BĂNG Ở NGÀ

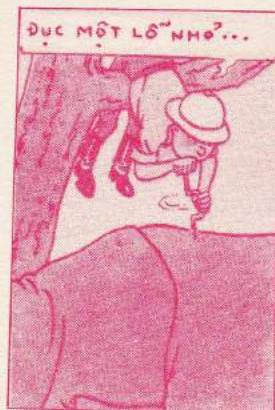
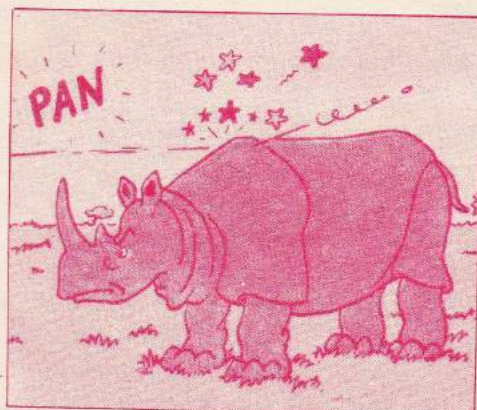
Các nhà Bác học Nga đang dùng tất cả những máy móc tinh vi để giải đáp hiện tượng kỳ lạ của một mảnh sao băng đông lạnh như nước đá vừa rơi xuống quả đất, bên ngoài thành phố Moscou trong tháng vừa qua.

Hầu hết mọi người đều bảo rằng mảnh sao ấy đã đến từ một nơi rất xa trong không gian mà người ta không thể biết được nguồn gốc chính là ở hành tinh nào.

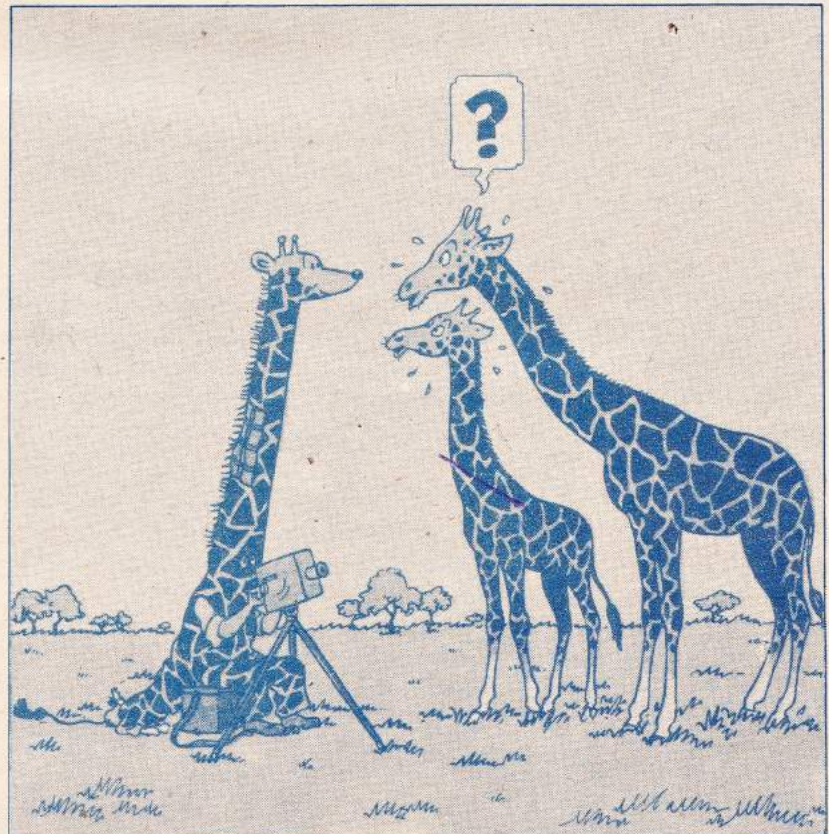
Các khoa học gia lại đưa ra một giả thuyết rằng «cục nước đá» kia có thể là do sương mù đông đặc lại trên cánh phi cơ bay ở độ rất cao hay là do sự kết hợp của sương mù trong không gian rồi rớt xuống, nhưng cũng không thể nào cải chính được dư luận của dân chúng, họ cho rằng đó là một mảnh nước đá thần diệu, linh thiêng.

Mảnh sao ấy nặng 5 kilô rơi xuống một cánh đồng ở DEMODEDOVO, một người đàn bà đã trông thấy trước tiên. Mảnh sao bị vỡ ra thành nhiều mảnh, các nhà thiên văn, địa lý đang lấy những mảnh kia về nghiên cứu.

ĐĂNG LINH (sưu tầm)



MẠO HIỂM XỨ PHI CHÂU



NON SÔNG GẤM VÓC TÂY HỒ HÀ NỘI

Đi cho khắp nước non mình
Biết thêm non nước, thêm tình nước non

(TIẾP THEO)

Ai cũng cho Tây Hồ là tiên cảnh
ai cũng nói Lãng Bạc ngát hương
sen. Xa Hà Nội, nhớ cổ hương,
Hoàng Tuấn cũng đã nhắc đến
hương sen đó :

*Đầu trùn nón lá nhớ kinh thành,
Anh vẫn vui đi trên những nẻo
đường đất nước.*

*Lầu-lầu các nọ phong rèm nguyệt,
Văng vẳng chiều kia rồi tiếng kinh.
Lần trải nắng sương đã mấy lá,
Kim ngư dấu cũ hãy rành rành
Lúa xanh xanh, núi trùn điệp,
đèo mấp mô...*

*Qua muôn cảnh vẫn sen Tây Hồ,
Sông vẫn sóng ló, cốm cốm Vòng.*

Nhớ Sông Lô, nhớ cốm Vòng,
tức không quên được «sen Tây
Hồ». Mà sen Tây Hồ quyến rũ thật.
Ta hãy nghe Vũ Bằng viết trong
quyển «Miếng ngon Hà Nội» đoạn
nói về thú ăn thịt cây, ăn thịt chó,
một món ngon và bổ, có liên hệ
với sen Tây Hồ đây: «Thôi, hãy
xếp mọi tru phiên lại, cầm đĩa
«lắm» mấy miếng đi, người anh
em! Xin mời! Rượu này là thứ rượu
sen cất ở Tây Hồ nhưng không xóc,
uống vào một tớp mà như uống cả
một làn sen ngào ngọt của Tây Hồ
ngọt ngào vào bụng».

Rượu sen Tây Hồ «nó sướng
tinh cả người ra», thì không trách
sao những đóa sen nơi Hồ Tây đã
làm say sưa biết bao nhiêu du khách.

Trong bài «Tụng Tây Hồ Phú»,
Nguyễn huy Lượng vừa ca tụng
chiến công oanh liệt của vua Quang-
Trung, vừa miêu tả cảnh thanh lịch
của Tây Hồ. Sau đây là vài đoạn :
«Đur nghìn mẫu nước trời lẫn sắc,
trải bốn bên hoa cỏ nhiều mùa...
Sen vũng nọ này tàu xanh lác đác,
lửa đóm chèo Nam Xã gây lò... Sen
chồn chồn đã bay về Tây Vực, vũng
du ngư nguyệt hãy tới mỏ... Cây
quán kia còn đứng dậy uy thần...

thiều nhi/26

sen chùa nọ lại quay về cảnh Phật»

Du khách đến Tây Hồ, tất nhiên
phải thấy sen là sen, và đền chùa
liên tiếp nhau.

Cũng trong Vùng Bưởi, tại làng
Đông Xã, du khách sẽ viếng một đền
thờ cổ kính (Đền Đồng Cồ) thờ ba
vị thành hoàng : một vị Đồng Cồ Sơn
Thần, và hai vị Tản Viên Sơn Thần.

Theo Khâm Định Việt sử, núi
Đồng cồ (hay Khả Phong) ở xã Đan
Nô, tỉnh Thanh Hóa có một vị sơn
thần. Năm 1020, Lý Thái Tổ sai Thái
tử Lý thái Tông sang đánh Chiêm
Thành. Một hôm, trời tối, thái tử
ngủ lại đó, rồi nằm mộng thấy một
người lạ mặt, vận nhung phục, cầm
bình khí, cúi đầu tâu : «Tôi là thần
núi Đồng Cồ, nghe tin điện hạ đi
bình Chiêm, nên xin âm trợ».

Cũng ở Thanh Hóa, làng Bắ
Sơn có một người to lớn, râu ria
xồm xoàm, mạnh mẽ phi thường,
tên là Lê Phụng Hiệu. Dân hai làng
kề cận toan đánh nhau tranh giành
ruộng đất. Lê Phụng Hiệu bình làng
yếu thế, vung tay bảo : «Chỉ một
minh tôi có thể đánh thắng». Nói
xong, ông nhổ tróc gốc một cây to
lớn bên đường, cầm làm côn. Dân
làng ý mạnh thấy Lê Phụng Hiệu có
sức mạnh phi thường bỏ, chạy tán
loạn. Vua Lý Thái Tổ bèn vời ông
đến phong làm Võ Vệ Tướng quân
xung vào quân túc vệ. Lê Phụng
Hiệu làm tiên phong giúp vua phá
tán quân Chiêm Thành.

Bình Chiêm xong, thái tử trở về
đến núi Đồng Cồ làm lễ tạ ơn Đồng
Cồ Sơn Thần, rồi rước về Thăng
Long để phò vua giúp nước. Vì thấy
ở kinh thành không có chỗ vừa ý,
vua làm lễ khấn vái, và nằm mộng
thấy vị thần Đồng Cồ xin cho lập
đền ở xã Yên Thái, tức là làng Đông
Xã bây giờ.

Năm 1028, Lý thái Tổ mất, thái
tử Lý thái Tông sắp lên kế vị. Đêm
hôm ấy, thần Đồng Cồ báo mộng cho
vua hay là ba vị hoàng tử Vũ Đức

Vương, Dực Thánh Vương và Đông
Chinh Vương sắp khởi loạn. Quả
nhiên, sáng hôm sau, ba vị hoàng tử
đem quân đến vây hãm để đoạt
ngôi vua. Lê Phụng Hiệu dẹp ngay
được cuộc nổi loạn. Vũ Đức Vương
bị Lê Phụng Hiệu chém chết tại trận,
còn hai vị kia chạy trốn. Sau hồi hận,
họ xin về chịu tội. Vua nghĩ tình
ruột thịt tha thứ. Nhớ ơn mách bảo
của Đồng Cồ Sơn Thần, vua Lý thái
Tông phong làm «Thiên Hạ Minh
Chủ Đại Vương». Đền thờ này rất
linh thiêng.

Đến ngày 23 tháng chạp năm ấy,
vua tổ chức nơi đền Đồng Cồ lễ
uống tiết ăn thề : tất cả hoàng thân
quốc thích cùng văn võ bá quan phải
đứng trước thần vị xin thề : «Làm
con bất hiếu, làm tôi bất trung, thì
xin thần trị tội». Ai cũng từ cửa
Đông đi vào thần vị thề như vậy,
nếu không đến thề thì sẽ bị 50trượng
(50 roi). Nhà Trần và nhà Hậu Lê
cũng bắt chước lối ăn thề đó.

Đề thưởng công Lê Phụng Hiệu
đã phò vua giúp nước, Lý Thái
Tông cho phép ông đứng trên núi
Bắ Sơn ném thanh đao xuống, hễ
đao rớt đến đâu thì cho lấy đất đến
đó. Cây đao rớt thật xa ngoài mười
dặm, tính ra được hơn ngàn mẫu
đất. Ruộng thưởng ấy gọi là «ruộng
thác đao», nghĩa là ruộng cầm đao,
hai chữ «thác đao» có từ đó.

Chuyện Lê Phụng Hiệu và sự
tích truyền kỳ của Đồng Cồ Sơn
Thần ăn khớp nhau rất nhịp nhàng
gây cho chúng ta một sự thích thú
đầy ý vị.

Thăng về hướng Bắc của Tây
Hồ, dọc theo con đường châu vi ven
bờ, dài hơn mười hai cây số ấy, du
khách sẽ thích thú ngắm chùa Kim
Liên thuộc làng Nghi Tâm, một ngôi
chùa có liên hệ với sen Tây Hồ
nữa.

NGUYỄN TÀI NĂNG

NHẬT TIẾN

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

Nghĩa là dù có chậm hơn Tâm què đến một tháng trời rỗng rã thì cũng phải theo dấu của gã ở chỗ gã đã cất đi bước đầu. Bước đầu ấy là đây, địa chỉ này, đường đi nước bước, Sơn đã ghi chép cẩn thận ở đây rồi. Chỉ còn có việc đi lấy vé xe và lao mình vào nguy hiểm. Phần còn lại, hãy trông chờ may hoặc rủi.

Nghĩ như vậy, Sơn thấy tin tưởng mạnh mẽ hơn. Tối hôm ấy, nó đi ngủ thật sớm. Và sáng hôm sau, chỉ mới tờ mờ đất, nó đã có mặt ở bến xe để đáp chuyến đi sớm nhất. Chuyến xe khởi hành, trực chỉ hướng Phú Lâm vào hồi đúng năm giờ bốn mươi lăm phút.

Sơn tìm được đến nhà chị Tâm không khó khăn gì. Cuộc hành trình vượt hơn 80 cây số lại thêm gần 10 cây số ngồi trên xe ngựa lắc lư trên đường ruộng không làm cho Sơn mệt mỏi... Lần này nó gọi công nhà chị Tâm với một nhiệm vụ thuần túy gia đình. Nó vịn cớ về quê, được Thím Hường ở khu Dân Sinh tiện thể nhờ ghé qua hỏi thăm tin tức gia đình. Với lý do minh bạch như vậy, Sơn tin chắc nếu có chạm trán với anh Tâm thì cũng chẳng nguy

hiểm gì. Nhưng trái với sự mong ước của Sơn, anh Tâm không có nhà, chỉ chị Tâm ra đón nó ở cổng với một cái nhìn dò hỏi. Chị Tâm rất trẻ nhiều lắm thì cũng chỉ độ hai mươi tám là cùng. Chị có dáng dấp của một người đàn bà đảm đang, hiền lành, quanh năm chỉ lo lắng đến công việc ở trong nhà. Nghe Sơn tự giới thiệu là có Thím Hường nhờ ghé qua hỏi thăm, chị đã đón tiếp Sơn một cách hết sức vồn vã. Chị mời Sơn vào nhà, rót nước cho nó uống rồi hỏi thăm rồi rít. Qua câu chuyện, Sơn được biết anh Tâm mới lấy chị chừng, ng non một năm, và chị hầu như không biết gì về những việc làm của chồng. Chị chỉ nghe nói anh Tâm làm việc với một ông chủ tốt (chắc là Đồng Hưng, Sơn đoán vậy).

— Ông chủ tốt với anh lắm, chú à. Cách đây một tháng ông cho anh về nghỉ ngơi dưỡng sức...

— Trong thời gian ở nhà, chị thấy anh ra sao, có ốm đau buồn rầu gì không?

— Cũng không được khỏe lắm. Nhiều khi anh tỏ ra lo lắng cho công việc; nhưng thường thì anh vẫn vui vẻ như thường.

— Rồi bây giờ anh ở đâu? Sao không thư từ vì cho trên đó, làm bà cụ mong.

— Tôi mới viết thư hôm qua đó, chắc vài bữa nữa thì má tôi nhận được. Anh chưa về Sài Gòn đâu. Nghe nói anh còn đi công việc chắc lâu mới về.

Sơn giật mình hỏi ngay:

— Chị có nghe nói anh đi đâu không? Mà đi từ bao giờ?

Chị Tâm nghĩ một chút rồi nói:

— Cách nay cũng hai hôm rồi.

Sơn nghĩ bụng đúng vào thời gian Đồng Hưng vượt ngục hay trễ hơn một chút, chắc lại có chuyện rắc rối đây. Chị Tâm vẫn tiếp tục nói.

— Bữa hôm có một người bạn nói là cùng sở đến tìm anh. Nói là anh phải về gấp ông chủ kêu. Rồi hai người cùng đi.

— Người ấy thế nào chị nhớ không?

— Nhớ chứ! Anh ta cũng trẻ tuổi anh Tâm, người to con, da đen trùi, đội cái kết tóc húp, chắc là thợ máy gì đó.

Sơn kêu lên:

— Tư Bạch Đằng!

Chị Tâm hỏi:

— Ủa! Thế ra chú biết anh ta ha?

— Em không quen nhưng có nghe nói.

— Chắc là vậy đấy. Anh Tư... anh Tư gì nhỉ?

Sơn nhắc:

— Anh Tư Bạch Đằng!

Chị Tâm gật đầu:

— Phải, anh Tư Bạch Đằng đến đón anh Tâm được hơn một ngày thì quay trở lại trao cho tôi hai chục ngàn, nói là tiền lương của anh Tâm gửi lãnh trước, bởi vì anh phải đi xa chắc lâu mới về.

Sơn có cảm giác lạnh buốt ở xương sống nó hỏi vội:

— Nhưng anh Tâm có gửi giấy căn dặn hay từ biệt gì không?

Chị Tâm lắc đầu:

— Không, tôi không thấy gửi thư gì cả. Anh chỉ nhờ anh Tư trao hộ hai chục ngàn thôi và nhấn là ông chủ sai đi công việc xa, chắc lâu mới về.

— Xa là tỉnh nào. Chị có hỏi không?

— Tôi cố hỏi nhưng anh Tư nói là tùy công việc, chưa thể nói chắc được.

— Lúc anh Tâm đi anh có mang theo đồ dùng gì không? Anh có để lại ở nhà thứ gì không?

Chị Tư trả lời:

— Có, anh xách theo cái túi vải trong đựng vài thứ lặt vặt như quần áo khăn mặt, bàn chải thế thôi.

Sơn mỉm cười:

— Chị tài quá. Làm sao chị biết được.

— Thì tay tôi soạn cho anh mà. Bị vội quá thành ra quên mất của anh cái quần dài mới giặt chưa khô. Sơn móc nối ngay:

— Quên như vậy là ít đó chị. Nhưng không hiểu anh chỉ bỏ lại cái quần dài hay còn nhiều thứ khác. Sách vở, giấy má chẳng hạn.

Chị Tâm cười:

— Chẳng có cái gì hết trơn. Anh thì có bao giờ học đến sách vở.

Sơn suy nghĩ một chút rồi lại hỏi:

(còn nữa)

(tiếp theo)

Cuối cùng, ông nghĩ rằng nói như vậy với Thụy đã là quá đầy đủ rồi, Thụy đã biết hối hận và từ nay trở đi Thụy sẽ chữa tội viết văn, tập tành làm văn nghệ ông hạ lệnh cho con cháu:

— Thôi đến giờ đi ngủ rồi, đi ngủ đi.

Ông thương hại Thụy, mở tủ lấy chai cồn go độ đưa cho Thụy:

— Xoa vào đấy đi.

Nhưng Thụy vờ vệt, rồi ra vườn ngồi luôn cho đến bây giờ, có lẽ trời cũng đã khuya lắm rồi. Nhưng Thụy vẫn ngồi ở gốc cây này, thương cảm cho thân phận mình, nó suy nghĩ về những lời nói của chú, càng suy nghĩ Thụy càng thấy chú độc tài, tâm hồn Thụy trở nên kiên quyết. Những ngón tay bó gối của Thụy xoắn vào nhau, mình nhất định phải trở thành văn sĩ, mình chấp nhận sự nghèo đói, sự bạc đãi của đời này. Mỗi Thụy mím chặt, mắt Thụy long lanh, nó đưa tay quệt những giọt nước mắt còn đọng trên má, nhìn vào bóng tối của khu vườn rộng thênh thang, nghe tiếng giun đẻ nỉ non rên rĩ, ôi lòng Thụy tự nhủ rằng nhất định mình phải làm một bài thơ bi thương. Thụy chớp chớp mắt, nó nhìn lên đám lá cây chấp chới trên đầu, miệng lầm bầm:

*Hỡi đêm trường mi có thấu cho ta
Lệ muôn hàng...*

Bỗng có tiếng chân ai bước trên lá cây, tóc gáy Thụy dựng đứng lên, như một luồng điện chạy qua người Thụy, ma. Thụy cut hướng, nhìn về hướng tiếng động, bỗng có tiếng gọi nhỏ:

— Anh Thụy, anh Thụy.

Thụy thở phào một cái, tiếng con nhỏ Hạnh. Thụy bực bội:

— Cái gì thế?

Tiếng bước chân con nhỏ Hạnh mau hơn, nó tới bên Thụy:

— Sao anh ngồi đây?

— Mặc xác tao.

Con nhỏ Hạnh ngồi luôn xuống bên cạnh Thụy:

— Anh làm sao đấy, đau lắm hả.

Thụy bị mất hứng làm thơ, nó càng trở nên cáu kỉnh:

MƠ LÀM VĂN SĨ

Truyện dài của

NGUYỄN-THUY-LONG

— Tao bảo kệ xác tao mà, mày ra đây làm gì?

Con nhỏ Hạnh ngập ngừng:

— Mẹ anh không thấy anh về đi ngủ nên bảo em đi tìm anh, em có kể cho bác nghe anh bị ăn đòn vì tội viết văn.

Con nhỏ Hạnh ấn vào tay Thụy ve đầu Cù Là:

— Anh xúc vào mông đấy đi, có lẽ đau lắm, lúc nãy em thấy ba em đánh anh tới năm roi hết sức, mấy đứa chúng em phục anh can đảm, anh không khóc.

Thụy được vuốt ve tự ái, nó hừ một tiếng:

— Đau đòn thế xác không quan trọng, đau đòn tinh thần mới quan trọng.

Thụy nhìn thấy đôi mắt con bé trở ra trong bóng tối mờ mờ:

— Thật hả anh, nếu lấy chổi lông gà phết vào tinh thần mới đau à?

Con lỏi ngu như bò, Thụy gật lên:

— Thôi vào đi ngủ đi bà cụ non.

— Anh cũng vào đi ngủ hả?

— Không, tao ngồi đây.

— Anh ngồi làm gì vậy?

— Tao làm gì mặc xác tao, tao làm thơ đấy.

Con bé Hạnh đứng dậy, lầm bầm:

— Lại làm thơ nữa, vừa ăn năm cái chổi lông gà rồi mà bây giờ lại làm thơ, lần này dám ăn tới mười

cái quả.

Thụy cáu kỉnh, tổng cho con bé một quả, nhưng nó đã chạy ra khỏi vườn. Khu vườn bây giờ chỉ còn lại mình Thụy, nhưng Thụy không còn hứng làm thơ nữa, nó cảm thấy bực bội làm sao, con ranh con hại mình. Tiếng lá khô rơi thật nhẹ đầu đó, nhưng cũng là Thụy giật mình. Thụy nghĩ đến một con ma, rất có thể có một con ma, con ma ở cái má đá phía cuối vườn kia. Một con ma tóc xòa, ngồi vắt vẻo trên cây, đôi mắt xanh lè, cái lưỡi dài như vòi voi đỏ lôm lôm. Eo ơi, thế thì không được rồi, bây giờ đến hình ảnh một con ma phá hứng của Thụy. Thụy đứng dậy, mắt không rời góc vườn, nơi có chiếc má đá cũ kỹ. Một tiếng roạt, đôi mắt xanh lè, Thụy ù té chạy, nó nhảy một bước, rồi thêm một bước nữa, Thụy ra khỏi vườn.

(còn nữa)

SỐ MỆNH

Ngày 11 tháng 11 năm 1918 vào 11 giờ sáng, ngay lúc còi ngưng chiến thổi vang chấm dứt trận đại chiến thứ nhất, một đứa bé chào đời ở làng Chutsey (Anh). Cha nó ở ngoài mặt trận và hay tin lúc già từ hăm núp. Để giữ kỷ niệm đặc biệt này, ông ta đặt tên con là Peace (Hòa Bình).

Nhưng số mạng oái ăm! Cậu Hòa Bình bị Đức thả bom chết ở Londres vào năm 22 tuổi đúng vào ngày thứ hai ngày 11 tháng 11 năm 1940 vào 11 giờ sáng.

CÁCH GIỮ GÌN SÁCH LÂU ĐỜI

Sách hay bản thảo ngày xưa để lại thường bị thời gian làm cho hư đi. Nên người Ý Đại Lợi tìm cách giữ sách cũ một cách rất công hiệu là tìm vào trang giấy chất sinh tố B2 và B12.

CẨM KẾ THIẾU... RÀNG

Trong hội chợ Marseille, một người bán kẹo thơm treo tấm bảng: «cẩm người nào không có đủ 20 cái răng».

ĐĂNG LINH
(Sưu tầm)



★ Truyện mạo hiểm đường rừng ★

TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

Xu Bân đáp:

— Đề rồi Xu Bân sẽ nói cho Kha Li nghe. Chúng ta cố gắng về buôn kẻo trời đã sắp tối rồi.

Ông Bu Then cố gượng ngồi dậy, chống tay vào khung cửa liếc nhìn về phía cổng làng. Từ chiều đến giờ ông vẫn ngóng trông như thế mà vẫn không thấy Xu Bân hiện về cùng với Kha Li.

Khi trời đã tối mịt rồi, Ông chúa làng vẫn giương hai con mắt yếu đuối soi tìm trong bóng đêm dày hình ảnh hai người mà ông đặt nhiều hy vọng đề đổi phỏ với Sa Keo. Tuy đau yếu, sức khỏe mỗi mòn, ông không muốn nằm nghỉ ngơi. Đời sống của buôn ám ảnh hết tâm hồn ông, và ông chúa làng xưa nay không thể tìm thấy niềm vui nào khác ngoài niềm vui của dân làng.

Đến khi trời tối đã lâu, vẫn không thấy Xu Bân và Kha Li, ông chúa làng rất thất vọng. Ông không ăn được cơm tối, ra ngồi đầu hè, chong mắt đợi chờ.

Nhưng trong bóng đen dày đặc, hình thù của lão Sa Keo hiện ra. Ông chúa làng thoáng thấy nỗi buồn như thất vọng lây cỡ mình.

Sa Keo thất thểu đi vào, có vẻ mệt nhọc, hai cánh tay dài leo ngoeo lác lác theo nhịp chân đi chênh choạng.

Đến giữa sân buôn, lão dừng lại, kêu lớn:

— Đốt lửa lên đi!

Nghe tiếng của lão khàn khàn vang lên, đây đó người ta đã vội lục tục kéo đến. Ông già Kiu, ông Ti Meo,

anh Đíp, chị Đát, mang củi lửa đến, lần lượt dân làng kéo đến vây quanh đống lửa. Ông Bu Then ngồi yên ở trên sàn nhà tưởng như dân làng đã quên mình rồi. Sa Keo đã chiếm cái quyền hành ấy, bởi vì quyền hành của lão đã được ma quỷ giúp sức. Những người xưa nay tỏ vẻ sợ hãi Sa Keo và được Sa Keo tin cậy, ngồi lại gần lão như muốn tìm kiếm một sự che chở. Lão hỏi:

— Có gì đề ăn đấy không? Đề uống đấy không?

Ông Tơ Râm nói:

— Có đấy. Xôi nếp và thịt được không?

Sa Keo gật gù:

— Đem đây. Phải có rượu cần nữa đó.

Ông Tơ Râm khấp nấp:

— Có rượu đấy mà. Anh Y Nhông đâu, vào lấy đem ra giúp tôi chút nào.

Hai người lọ thọ đi về một phía nhà sàn. Sa Keo nhìn quanh mọi người rồi mới ngồi xuống ở bên đống lửa. Lão nói:

— Cả ngày hôm nay thực là một nhọc. Đem được ba con trâu trắng đề giao cho quí thật là hết sức khó khăn. Dân làng không biết, chẳng để gì mà làm được cái việc Sa Keo đã làm. Hãy bảo cái ông Bu Then làm thử xem nào? Ông Bu Then đâu?

Lão quay nhìn quanh, có ý kiếm tìm. Ông Bu Then ngồi ở sàn nhà, nghe Sa Keo nói, không thém cử động.

Lão Phù thủy kêu to:

— Bớ ông Bu Then!

— Có ta.

Ông Bu Then đáp, rồi lần xuống cái thang gỗ mệt nhọc đi ra sân buôn. Sa Keo nói như tiếng gần:

— Dân làng họp lại mà ông chúa làng không ra, là vì có gì? Cả ngày hôm nay Sa Keo phải đi mệt nhọc, vì ai? Còn ông Bu Then thì nằm nghỉ ngơi cho khỏe chẳng biết gì đến công việc của làng ta cả.

Ông Ti Meo nói:

— Đừng có nói thế, Sa Keo. Ông Bu Then là chúa làng ta, ông chúa làng đã gây dựng cho buôn ta sống đến ngày hôm nay.

Sa Keo quát lớn:

— Im đi! Bu Then có cứu dân làng khỏi con quỉ dữ hay không? Trả lời ta nghe xem nào?

Ông Ti Meo làm thỉnh, quay mặt nhìn đi nơi khác. Y Nhông và ông Ta Râm mang rượu và thịt đến nơi.

Sa Keo vừa ăn vừa uống ở trước mọi người, rồi nói:

— Dân làng đêm nay và suốt mùa này có thể yên tâm. Tiếng hú đã tắt, con quỉ đã nghe lời ta mà chịu lặng yên. Không có những lời đe dọa ban đêm, mọi người có thể ra rẫy, ra nương để mà sinh sống. Quí đã cam kết với ta sẽ đi về một nơi khác, không dám quấy phá đến buôn ta nữa. Chỉ có những kẻ xúc phạm đến quí, quí mới ăn thịt.

Rồi lão đứng lên, nói như nạt nộ:

— Các người có biết ở đây ai đã bị quỉ ăn thịt hay không?

Mọi người yên lặng, cúi đầu. Lão cười sảng sặc rồi nói lớn lên:

MỤC LỤC THIỂU NHI

Từ 1 đến 20

A.— KHOA HỌC, SƯU TẦM, TÌM HIỂU, LỊCH SỬ KHOA HỌC...

T.N số	Trang	I.— KHOA HỌC
1	28	Máy chiếu phim và kỹ thuật ngành điện ảnh G.S. Trần Ngọc Kính
2	15	Đo chu vi quả địa cầu
5	14	Khám phá của môn hình học Lê Xuân Nho
8	7	Hiện tượng cháy ngầm và cháy bùng
8	20	Khám phá Hỏa tinh
9	3	Máy âm quang biểu Trần Ngọc Kính
10	3	Đừng đùa với ánh sáng mặt trời Trần Ngọc Kính
11	8	Tên tiểu quỷ của Descartes Trần Ngọc Kính
12	16	Thần tổ
14	3	Mưa quang tinh và những trận bom thiên thể Lê Xuân Nho
15	4	Trái đất bao nhiêu tuổi Yến Ly
16	14	Trái đất.
17		Sấm động Trương Phú Thor

II.— VẠN VẬT

a.— ĐỘNG VẬT

2	8	Thú vật chống lạnh như thế nào Phú Thor
4	30	Trứng nở thế nào Thợ dệt tài ba của hóa công Lê Xuân Nho
6	13	Tại sao chim di cư theo hình chữ V Trần Thế Ngọc
6	28	Qua mắt nhìn loài ong Trần Ngọc Kính
10	11	Con sứa Lê xuân Nho
11	9	Muối con vật tinh khôn nhất Đặng Hoàng
12	9	Loài vật tự vệ như thế nào Rong Hồng
13	5	Những chiếc vòi truyền nọc độc
15	10	Sự sinh sản của con rùa Vịt Mò
16	31	Tại sao nhện, sâu biến thành ong tò vò Lê Trần Nguyễn
17	10	Cá có thông minh không Đặng Hoàng
20	9	Tổ chim yến Xuân Chi

b.— THỰC VẬT

2	3	Thu sang ai nhộm lá vàng Phú Thor
12		Cây xanh nhà máy chế tạo thực phẩm Lê Xuân Nho
9		Xương rồng (Bể nước sống) Trần Thế Ngọc
20	10	Thảo mộc cử động Trương Phú Thor

III.— LỊCH SỬ KHOA HỌC

2	10	Lý lịch chiếc xe đạp
3	7	Sự tiến triển của xe hơi Đỗ Thị Thuận

T.N số Trang

7	10	Lịch sử cái thang máy
10	4	Lịch sử cái đồng hồ
17	11	Lịch sử về con tem
20	3	Lịch sử cây quạt
		IV — SƯU TẦM, TÌM HIỂU
2	4	Đời sống cơ cực của thợ mò trai Trần Thị Ngọc Lang
2,3,4		Bầy kỳ quan trên thế giới
3	18	Dò tên biết tính nết Bích Thủy Dung
4	3	Các cụ ngày xưa chiếu bóng như thế nào
7		Người xưa làm tính
12		Cái tai của chúng ta
5	3	Tôi đã đi trên lửa
5		Người săn rắn Đỗ thị Thuận
9		Giống dân da đen Phi châu cao nhất và lùn nhất thế giới
6	4	Đằng sau thế giới điện ảnh Đỗ Thị Thuận
7	12	Xảo thuật « xử tử thánh Denys »
7	15	Tại sao mặt trăng chiếu sáng Trần Thế Ngọc
8	11	Khuôn mặt chị hằng qua mắt Phi hành gia Trần Ngọc Kính
11	4	Những cậu bé Tarzan Yến Ly
13	14	Con người tiền sử Thủy Uyên
16	3	Đi săn gấu nâu Hoàng Mai
17	20	Plastic Trần Linh Nga
18	9	Tiền qua các thời đại Đỗ Thị Thuận
18	24	Đoán tính nết qua màu sắc Bích Thủy Dung
19	3	Ngày ra đời của bài ca bất hủ
19	11	Lễ Giáng sinh Quốc Bảo
22		Lễ Giáng sinh và máng cỏ Lê Xuân Nho
27		Cách giữ gìn cuốn sách

KỸ THUẬT

1	10	Radio làm bằng củ khoai Bình electronic
4	21	Âm thanh là gì
6	21	Bộ biến điện rơ v thành pin 6 volt hay 9 v
11	28	Máy khuếch đại âm thanh cho Tivi, Radio, Cassette
14	9	Radio bằng củ khoai cải tiến
17	30	Radio 2 transitor
20	19	Phương pháp sử dụng Tivi

B/ I.— DANH NHÂN VIỆT NAM

1	22	Giai thoại về Nguyễn Thái Học Lễ Xuyên
3	8	Dốc sỏi đất Thiêng khí hùng
5	28	Ma Ta Hi ri Việt Nam
6	7	Bạch Thái Bưởi
12	3	Phan Bội Châu DT
18	6	Lê Như Hồ Đặng Hoàng
20	18	Yếu Kiêu Đặng Hoàng

T.N	SỐ	TRANG	II.— DANH NHÂN NGOẠI QUỐC
1	3		Nhà thông thái không bằng cấp : Burchell <i>Tế Xuyên</i>
2	18		Thần đồng âm nhạc : Kreisler
3	4		Nhà bác học Nô lệ : Carver Cô tiến sĩ câm điếc : Suzanne
7	25		Thần đồng của giới Thiếu Nhi Alexandre Boviatsis <i>Quốc Sơn</i>
9	10		Nhà thiên văn trừ danh : Humason <i>Tế Xuyên</i>
14	18		Tiểu tan sự nghiệp rồi dựng lại cơ đồ. Thomas Barret
16	6		Jenner và phương pháp chủng đậu <i>Ngô Hưng Đan</i>
17	12		Samuel Morse : máy điện báo và bảng tín hiệu <i>Đặng Hoàng</i>
20	6		Gương thành công của : Marconi <i>Tế Xuyên</i>

TRUYỆN DÀI

1	31		Tiếng hú trên đỉnh chà hóc <i>Vũ Hạnh</i>
2	12		Công chúa Thủy Tiên <i>Quốc Bảo</i>
5	28		Đường lên núi Thiên Mã <i>Nhật Tiến</i>

TRUYỆN NGẮN

1	8		Gấu, gió và cá voi <i>Tô Kiều Ngân</i>
1	11		Chiếc áo của ngày về <i>Lê Tất Điều</i>
1,2,3,4			Bác sĩ Kim <i>Lê Xuân Nho</i>
2,3			Năng dâu xuân <i>Nhật Tiến</i>
3	28		Miếng thủy tinh ma quái <i>Nguyễn Xuân Hiếu</i>
4	4		Những giọt mực <i>Lê Tất Điều</i>
4	15		Cô bé tập viết <i>Nguyễn Xuân Hiếu</i>
5	3		Tôi đã đi trên lửa
5	11		Chuyện bác voi cò và chú tắc kè
6	23		Khi đồ vật lên tiếng nói
7	3		Đền tháng tám <i>Nhật Tiến</i>
7	28		Tờ lịch đầu tháng <i>Lê Tất Điều</i>
8	3		Hương Thu <i>Đỗ Phương Khanh</i>
10	14		Nhà thám tử mắt ô <i>Đỗ thị Thuần</i>
13	10		Cơn giận của bác đồng hồ <i>Lê Tất Điều</i>
15	11		Lão dao sắc <i>Lê Tất Điều</i>
16	8		Nhà sư nhập thể <i>Nguyễn Tử Quang</i>
17	8		Chiến Roles ăn nghĩa <i>Quốc Bảo</i>
18			Chuyện cô bé thích biến thành đủ mọi thứ <i>Nguyễn Xuân Hiếu</i>
19	4		Sự tích thơ mộng của cây Noel <i>Nhật Tiến</i>
19	15		Vườn trẻ trên mặt biển <i>Nguyễn Xuân Hiếu</i>
20	11		Cây đình về già <i>Lê Tất Điều</i>
20	14		Vì sao đêm Noel <i>Lê Xuân Nho</i>

KỊCH

9	4		Hùng khí Diên Hồng <i>Nhật Tiến</i>
14	10		Ngọn cờ núi lam <i>Nhật Tiến</i>

ĐIỂM SÁCH

18			Những giọt mực <i>Lê Tất Điều</i> <i>Mai Kim</i>
19	26		Đền khuya <i>Hoà Mỹ</i>
20	4		Trời Âu qua mắt Việt <i>Minh Quân</i>

T.N	SỐ	TRANG	DỰ THI SÁNG TÁC
5	26		Bé Miên <i>Huyền Linh Vũ</i>
6			Căn nhà ngôi trường và mùa thu trở về <i>Thơ Thơ</i>
7	22		Ngày chủ nhật của Hương <i>Trần Vĩnh Phúc</i>
8	22		Buổi tối trong gia đình <i>Nguyễn Liễu</i>
8	23		Bé Bảy Xi <i>Uyên Dung</i>
9	22		Chuyện gia đình tôi <i>Thầy Liên</i>
9	23		Dưới mái gia đình <i>H.T</i>
10	25		Gia đình em <i>Ngô Vĩnh Chương</i>
10	26		Nhà mến yêu <i>Thầy Nhi</i>
11	24		Niềm vui bất hạnh <i>Trần Hòa</i>
11	25		Ước <i>Nguyễn Văn Thông</i>
12	19		Buổi tối trong nhà <i>Nguyễn Sĩ Đông</i>
12	20		Lũng sâu nhưng nhớ <i>Tương Thị Ngọc Dung</i>
13	25		Gia đình tôi <i>Quyên</i>
14	24		Bên trong tờ âm <i>Tiểu Thơ</i>
14	25		Niềm nhớ <i>ĐI</i>
15	27		Truyện cu Ti <i>Anh Vũ</i>
15	28		Ngày xưa thân ái <i>Lê Trung</i>
16	26		Ngày tháng hồng xưa <i>Nguyễn Hồng Giang</i>
17	25		Trở lại nhà xưa <i>Như Nguyễn</i>
17	26		Một bức thư <i>Nguyễn Trúc</i>
18			Mẹ và cô giáo <i>Nhà Uyên</i>
18			Quả sinh nhật cho Má <i>Tim Tim</i>
19	27		Anh Duy và em <i>Nguyễn Thị Ngọc Anh</i>
20	28		Những kỷ niệm khó quên <i>Xê Tê</i>

VƯỜN HỒNG

I — ĐỀ YÊU ĐỜI

1	16		Nụ cười <i>Đỗ Phương Khanh</i>
2	16		Nét mặt
3	16		Giọng nói
4	16		Biết cảm ơn
5	16		Sống giản dị
6	16		Viết thư cho bạn
6	16		Viết thư cho bạn (r.t)
6	16		Dọn dẹp
8	16		Sắp cơm
9	16		Lời nói
9	16		Dùng điện thoại
10	16		Sợi dây Xepon
10	16		Hạnh phúc
11	16		Sách học làm người
12	14		Lời chào
13	16		Nói chuyện gì bây giờ
14	16		Thầy cô
15	16		Học và đến trường
16	18		Ba mẹ
17	16		Đi đứng
18			Mượn và cho mượn
19	16		Quà Giáng sinh
20			Lời nói

II — BẾP HỒNG

1	17		Yaourt <i>DPK</i>
2	17		Pha cà phê

T.N	SỐ	TRANG
	4	16
	7	16
	20	16

Chè đậu xanh
Bánh dẻo
Buche Noel

NON SÔNG GẮM VÓC

11, 12	Chùa Thiên Mụ	Nguyễn Tài Năng
12	6	Hòn chông Nha Trang
14, 15, 16	Thạch động Hà Tiên	
17	Tây Hồ Hà Nội	

KHÉO TAY LÀM LẮY TRÒ CHƠI

1	6	Lồng chim treo bằng giấy
2	6	Một phương pháp in hình gián dị
4	22	Kính vạn hoa
6	3	Củ mù xí xon
7	6	Mực bí mật Đỗ Thị Thuần
7	8	Làm đèn treo Trung thu
7	9	Đèn xếp gián dị
8	15	Cá trung thu
10	13	Khéo tay làm tượng Đan Giao
	13	Xếp hình chim chóc
12	6	Không có máy mà vẫn chơi được anh Diệu Lan
12	13	Thuyền chạy cánh quạt
13	3	Các vật dụng để thực hiện bằng thạch cao

T.N	SỐ	TRANG
	15	3
	16	24
	17	3
	18	
	18	
	19	7
	19	8
	19	9
	19	17
	20	16
	20	17

Một động cơ bằng điện tử để thực hiện
Trần Ngọc Kính
Phau lực không động cơ Tuyết Thy
Đàn chim tung cánh
Cái kim nôi
Con trâu
Cây Giáng sinh Vịt Mò
In thiệp Giáng sinh Dạ Ly Vũ
Thiên thần Giáng sinh
Cây thông đêm Giáng sinh Ngô Thị Trân
Thủ công với bìa cứng Hệp
Cái ly giấy Thanh Thế

ẢO THUẬT

1	14	Bè gãy que diêm rồi lại làm liền trở lại
2	23	Điều xi gà nhảy múa
6	24	Quả bóng kỳ diệu
15	21	Chiếc hộp huyền bí
16	13	Ủm ba la biển
17	6	Cái hộp quẹt Thúy Diệp
18		Quả bóng biến hình
19	10	Đồng bạc biến vào nước
20	17	Que diêm biến mất Hoàng Đại Trường

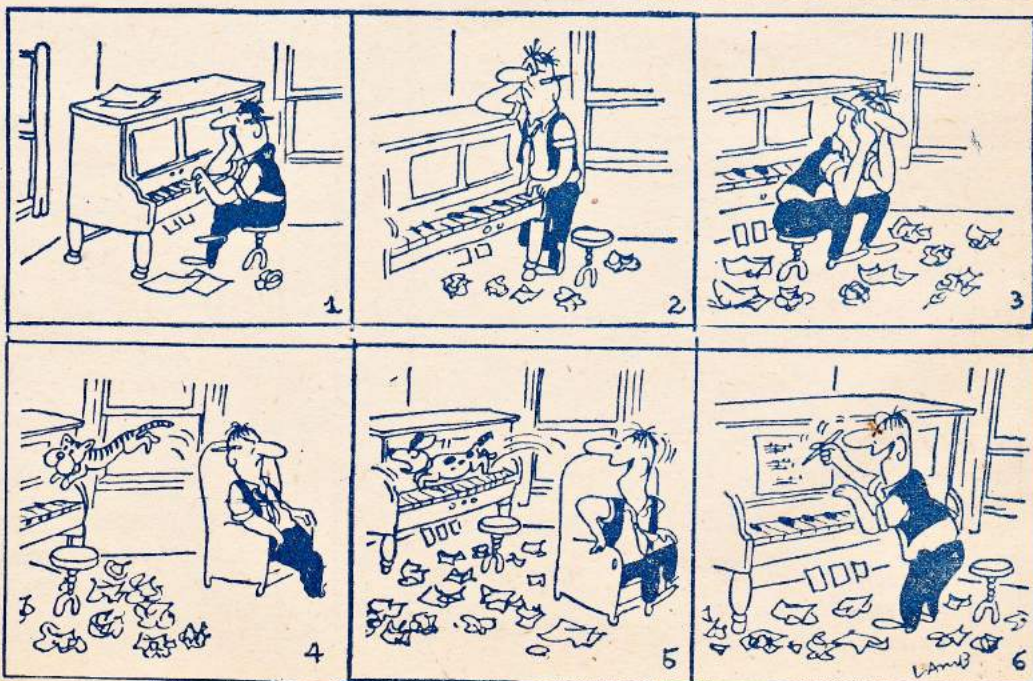
Thư Chủ Nhiệm gửi các em Thiếu nhi :

số :

- 1- Giới thiệu báo Thiếu Nhi
- 2- Hãy cố học ngay từ bây giờ
- 3- Hãy mạnh dạn bày tỏ ý kiến của các em
- 4- Hãy vui lên đi và nở nụ cười
- 5- Thương yêu cha mẹ
- 6- Cha mẹ bóc thư của con cái
- 7- Chuyện Trung thu
- 8- Sự học và ý chí
- 9- Yêu mến thầy
- 10- Không nên trả thù

- 11- Tuổi thơ thật đáng quý
- 12- Một gương danh nhân : Bà Helen Keller
- 13- Giữ gìn sức khỏe
- 14- Thương yêu và giúp đỡ người
- 15- Hãy gieo rắc sự vui xung quanh các em
- 16- Nếu gặp sự khó khăn
- 17- Muốn công việc được dễ dàng
- 18- Hãy tươi cười trước rồi mọi người sẽ tươi cười với các em
- 19- Chuyện vui ngày Giáng sinh
- 20- Quả nghi kỵ rất có hại.

SÁNG TÁC



Hộp Thư Vườn Hồng

Chị Đỗ Phương Khanh trả lời

Em Xuân Thanh Văn Ninh - Phan Rang : Đọc thơ em chị buồn quá đi. Mong sao em bớt cô đơn nghe em.

Em Hồng Nghĩa - Châu Đốc : Đã nhận được bài cả 2 kỳ và chị đã chuyển tới chủ N.T. Em cứ ráng học. Đừng coi kỳ thi là quan trọng quá như vậy em à.

Em Phạm Văn Có - Gò Công : Em gửi hình về để làm thẻ gấp. Trong thư không có hình

Em Thủy thanh Tâm - Saigon : Cảm ơn em hết lòng ủng hộ báo của chúng mình nghe em. Lúc này số độc giả đã tăng thêm em à. Ấy cũng là nhờ công các em cổ động rất nhiều đấy. Ráng cố gắng thêm nữa nghe em.

Em Lê thị Liên - Saigon : Kỳ rồi chủ N.T có giải thích về sự ghi nhầm ngày trong sổ tân niên. Về vụ gửi giải thưởng thì vì có nhiều em khiếu nại, nên tòa soạn đã đặt điều kiện như vậy để tránh sự thất lạc phiền phức mong em thông cảm.

Em Kiều Mộng Thủy - Saigon : Chị mách bé như vậy là vì chị đâu có đề anh chị của bé dữ quá xá. Em bé nhõng nhẽo mà đánh em bé một trận quá tay thì chị buồn lắm bé ơi! Thôi để chị đền một tờ Thiếu Nhi, sáng chủ nhật bắt các anh chị bé bé lại tòa soạn chị sẽ tặng bé nhé.

Em Dương đình Niên - Qui Nhơn : Muốn gia nhập gia đình, em phải gửi phiếu lý lịch, mẫu in trong Thiếu Nhi số 7, và 2 tấm hình nghe em.

Em Mỹ Dung - Saigon : Bài do chủ N.T lựa đăng, chị không có thẩm quyền gì hết em à.

Em Nguyễn Anh Dũng - Đalat : Thất lạc của em chủ N.T đã giải trong số trước. Em coi lại nhé.

Em Nguyễn Sơn Hải Đà Nẵng : Chị mừng thấy các em thương mến chị như vậy. Chị ước ao sẽ mãi mãi có cơ hội để giúp được các em dù rằng nhỏ nhoi. Em cứ coi như chị đang nói với chính em, thế là tốt lắm em à.

Em Thanh Lan - Tam Kỳ : 14 tuổi thì chính là Thiếu Nhi lý tưởng rồi. Cảm ơn sự nồng nhiệt của em đối với báo mình nghe em gái.

Em Hồ Bá Diệp - Gò Công : Em gửi hình và phiếu để làm thẻ. Cuốn Tự học Karaté không thủ đạo giá 150đ

Em gửi thêm 30đ tiền cước phí bảo đảm, chắc chắn không thất lạc. Gửi về nhà Sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon.

Em Kim Yến - Phan Rang : Em điền thêm bút hiệu vào thẻ gia đình đi em. Bút hiệu hơi dài em à. Em gửi về 50đ tem, bỏ vào trong thư, tòa soạn sẽ gửi báo số 27 ra cho em. Các chị em, em thương ai nhất thì em nghĩ rằng chị giống chị đó, thế là quý lắm rồi, đừng bắt chị đăng hình lên báo, rồi lại giống người em ghét nhất em ghét chị luôn thì sao.

Em Hồng Châu - Vũng Tàu : Có lẽ thư em bị cảnh sát Bưu Điện say rượu đi chậm tã tã nên tới trễ sau ngày khóa sổ đó em. Kỳ tới gửi sớm đi nhé.

Em Nguyễn Quỳnh - Saigon : Chị đã bỏ cả bữa cơm trưa để đọc và suy nghĩ về hoàn cảnh em. Chị rất xúc động. Tâm trạng em cũng như nhiều em khác trong hoàn cảnh giống em. Chị sẽ trả lời em kỹ trong Số Mới. Tuy nhiên trong lúc gấp chị xin em hãy đọc Trang Tử. Trình độ em đọc sách đó được lắm. Cái triết lý Đông Phương nó làm cho con người nhẹ nhàng thanh thoát nó gỡ rối cho người ta rất nhiều. Đời mỗi người coi vậy chứ ngắn ngủi lắm. Mới đó mà đầu ba má em đã bạc. Đừng trách nhau làm chi em ơi! Ở vị trí người này, phê bình người khác theo cảm quan của mình, nhiều khi sai lạc em à. Vả lại, đừng lo dạy dỗ mọi người, hãy làm gương tốt. Em cư xử như vậy phải lắm. Đừng đi đâu Chị không thể thay thế chị Q.H. trong lòng em. Nhưng chị sẽ cố gắng xoa dịu tâm hồn em, nghe em gái

Thương mến tất cả các em

NHÂN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

1) Hôm rày có nhiều em nhờ chị lựa sách dùm. Nay nhà sách Khai Trí đã in xong Thư mục năm 1972. Đề các em dễ dàng chọn lựa và gửi mua sách, em gửi thư về nhà sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon. Các em sẽ nhận được Thư Mục.

2) Có một số em nhờ chị mua sách dùm, để cho nhanh chóng xin các em gửi bưu phiếu về thẳng nhà sách, ở đó nhân viên sẽ soạn và gửi nhanh chóng tới các em. Bưu phiếu mua sách để:

Nhà Sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon.

3) Vì giấy đã tăng giá từ 3 tháng nay rồi, và tòa soạn cũng đã chịu đựng cho tới số 30. Vậy kể từ số 31, giá báo sẽ bán là 50đ mỗi số, thay vì 40đ. Mong các em thông cảm với quyết định bất đắc dĩ này.

Giá báo :

Từ số 1 đến số 30: 40đ mỗi số
Từ số 31 trở đi: 50đ mỗi số

Báo đóng bộ mỗi cuốn 10 số

Bộ 1 từ số 1 đến số 10 giá 500đ
Bộ 2 từ số 11 đến số 20 giá 500đ
Bộ 3 từ số 21 đến số 30 giá 500đ

Ở xa xin gửi thêm tiền cước phí bảo đảm (chắc chắn không sợ thất lạc)

1 bộ 150đ
1 số báo 15đ.

Tất cả báo trên đều có bán tại Nhà Sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon hoặc tòa soạn.

Bưu phiếu đề: Bà Đỗ thị Phương Thư từ, Bài vở đề: Kính gửi Chủ Nhật Tiến 159 Thiệu Trị - Phú Nhuận Saigon.

HỘP THƯ TÒA SOẠN (tiếp theo)

St Thomas) Hồ Lê Phương (Saigon)
Hà văn Minh (Saigon 3) Ngụy như Ngọc (Nha Trang) Nguyễn huyền Linh (Chợ Lớn) Nguyễn thị ngọc Nga (Mỹ Tho) Trần thị Huệ (Gia Định) Phạm hùng Sơn (Phú Yên) Lê dương Học (Bình Định) Lưu hoàng Tuấn (Chợ Lớn) Nguyễn hữu Trí (Saigon) Huỳnh công Châu (Qui Nhơn) Nguyễn quang Vinh (Saigon) Lương văn Hòe (An Giang) Uyên thị Phương (Biên Hòa) Lê ngọc Báu (Phan Rang) Nguyễn Hoài (Tam Kỳ) Lê Minh Quang (Bình Dương) Nguyễn anh Dũng (Châu Đốc) Nguyễn ảnh-Cung (Gia Định) Nguyễn văn Tùng (Saigon) Đoàn văn Tân (Phú Nhuận) Đường văn Nghĩa (Châu Đốc) Huỳnh tấn Lộc (Thị Nghè) Phạm Công Trí (Gia Định) Lâm văn Kiệt (Châu Đốc) Lê thị Liên (Chợ Lớn) Lê tấn Lộc (Chợ Lớn) Nguyễn cao Trợ (Qui Nhơn) Khru văn Khương (Bình Dương) Huỳnh chí Thiện (Saigon) Cao văn Phước (Tam Kỳ) Hoàng Phương (Nha Trang) Trần trường Phong (Tây Ninh) Trần phi Hùng (Huế) Phan Thương (Lâm Đồng) Đài phát Thanh (Ông Phạm trọng Dung trao lại) Trần Tiến Hùng (Huế)

CHANG CHIA SOT CHO AI HET

